

## Phụ lục 01

### TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2024 ĐỐI VỚI MỘT SỐ LĨNH VỰC, DỰ ÁN (Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2024 của UBND tỉnh)

#### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

##### I.1. Các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu:

###### 1. Dự án: Đập dâng Phú Phong, huyện Tây Sơn

- **Tổng mức đầu tư:** 754 tỷ đồng; trong đó vốn ngân sách Trung ương: 550 tỷ đồng, vốn ngân sách tỉnh 204 tỷ đồng.

- **Thời gian thực hiện dự án:** Tháng 12/2020 đến tháng 12/2024.

- **Quy mô đầu tư gồm:** Xây dựng đập dâng trên sông Kôn dài 591m; kè bảo vệ bờ hạ lưu đập dài 5.580m; tuyến kênh chính dài 7.083m; tuyến đường thi công kết hợp quản lý vận hành dài 2.935m; hệ thống thu gom nước mưa bờ Bắc dài 2.609m; và nhà quản lý vận hành công trình; Xây dựng tuyến đường kết nối từ đập dâng Phú Phong đi Quốc lộ 19B dài 2.262m.

- **Tình hình thi công xây lắp:** Đến nay, đã thi công cơ bản hoàn thành công trình, dự kiến bàn giao đưa vào sử dụng trong tháng 11/2024.

- **Kết quả giải ngân năm 2024 (đến ngày 10/11/2024):** Đã giải ngân 106 tỷ đồng/122,0 tỷ đồng, đạt 87% kế hoạch vốn.

###### 2. Dự án Đập dâng Hà Thanh 1, huyện Vân Canh

- **Tổng mức đầu tư:** 220,0 tỷ đồng; trong đó vốn NSTW: 170 tỷ đồng, vốn NST: 50,0 tỷ đồng.

- **Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2022-2026.

- **Quy mô đầu tư gồm:** Gồm cụm 4 đập dâng bằng BTCT quy mô thấp trên sông để tích, duy trì nguồn nước trên từng đoạn sông phù hợp với đặc điểm địa hình và xây dựng hệ thống cấp nước gồm Nâng cấp hồ chứa nước Quang Hiến và xây dựng tuyến đường ống HDPE dẫn nước có áp chiều dài 8.850m.

- **Tình hình thi công xây lắp:** Đã nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng các hạng mục công trình: nâng cấp hồ chứa nước Quang Hiến, hệ thống cấp nước và 3 đập dâng. Hiện nay, đang thực hiện công tác bồi thường GPMB hạng mục bổ sung đập dâng số 4.

- **Kết quả giải ngân 2024 (đến ngày 10/11/2024):** Đã giải ngân 13,328 tỷ đồng/13,328 tỷ đồng (*nguồn vốn NSTW*), đạt 100% kế hoạch vốn.

## **I.2. Các dự án sử dụng nguồn vốn vay ODA**

**1. Dự án “Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) – Dự án thành phần tỉnh Bình Định”, vay vốn Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB).**

### **1.1. Thông tin chung về dự án**

- Tên dự án: Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) – Dự án thành phần tỉnh Bình Định.

- Tổng mức đầu tư: 909,049 tỷ đồng, tương đương 39,281 triệu USD.

*Trong đó:*

+ Vốn vay của ADB: 667,324 tỷ đồng, tương đương 29 triệu USD.

+ Vốn viện trợ không hoàn lại của ADB: 23,142 tỷ đồng tương đương 01 triệu USD.

+ Vốn đối ứng: 218,583 tỷ đồng, tương đương 9,445 triệu USD.

- Thời gian thực hiện dự án: 2021-2026 (*tháng 11/2026*).

- Quy mô đầu tư dự án, gồm 3 Hợp phần:

**i) Hợp phần 1:** Nâng cấp cơ sở hạ tầng giao thông, bao gồm 03 tiểu dự án:

- Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường giao thông liên huyện Vĩnh Thạnh, kết nối Quốc lộ 19 và huyện KBang tỉnh Gia Lai, dài 41,898km (*trong đó: Đường giao thông từ hồ Định Bình đến trung tâm xã Vĩnh Sơn dài 39,524km; Đường ĐT.637 đoạn từ Vĩnh Quang - Thị trấn Vĩnh Thạnh dài 2,374km*).

- Sửa chữa, nâng cấp đường liên xã An Hưng đi Tam Quan, huyện Hoài Nhơn dài 18,5km.

- Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường giao thông liên xã từ thôn Hiệp Hưng, xã Canh Hiệp đến làng Canh Tiến, xã Canh Liên, huyện Vân Canh dài 13,28km.

Tổng chiều dài 03 tuyến đường giao thông liên xã, liên huyện là 73,678km.

**ii) Hợp phần 2:** Cải thiện cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất nhằm hỗ trợ phát triển cho đồng bào dân tộc thiểu số, bao gồm:

- Sửa chữa, nâng cấp khu nhà máy xử lý và mở rộng mạng lưới đường ống của hệ thống cấp nước sinh hoạt Sông Vồ để cấp nước cho thị trấn An Lão, xã An Hưng, An Tân và An Hòa (Xây dựng công trình cấp nước sạch với công suất 2.600m<sup>3</sup>/ngày, cung cấp cho khoảng 18.852 người dân).

- Xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt xã An Trung.

**iii) Hợp phần 3:** Nâng cấp công nghệ và hệ thống phân tích rủi ro thiên tai hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng bền vững thích ứng biến đổi khí hậu, bao gồm:

- Lắp đặt 02 trạm an toàn hồ đập.
- Lắp đặt 06 trạm quan trắc dòng chảy và cảnh báo báo lũ sớm.
- Cập nhật mô hình dự báo ngập lụt hạ du lưu vực sông Kôn - Hà Thanh theo thời gian thực.
- Xây dựng Cơ sở dữ liệu trung tâm (*Central Data Hub-CDH*) và lắp đặt trang thiết bị điều khiển trung tâm.

### **1.2. Tình hình thi công xây lắp:**

- Gói thầu BD-CW01: Nâng cấp tuyến đường ĐT.637 đoạn từ Vĩnh Quang - Thị trấn Vĩnh Thạnh: Thời gian thực hiện hợp đồng từ tháng 11/2022 đến tháng 11/2024. Công trình đã được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng vào ngày 14/10/2024.

- Gói thầu BD-CW02: Nâng cấp tuyến đường từ hồ Định Bình đến trung tâm xã Vĩnh Sơn: Thời gian thực hiện hợp đồng từ tháng 3/2023 đến tháng 3/2025. Đến nay, đã thi công cơ bản hoàn thành, dự kiến sẽ hoàn thành và được nghiệm thu đưa vào sử dụng trong tháng 12/2024.

- Gói thầu BD-CW03: Nâng cấp tuyến đường từ thôn Hiệp Hưng, xã Canh Hiệp đến làng Canh Tiến, xã Canh Liên, huyện Vân Canh: Thời gian thực hiện hợp đồng từ tháng 01/2024 đến tháng 12/2025. Đến nay, đã thi công đạt 65,0 tỷ đồng/155,245 tỷ đồng, đạt 42% giá trị hợp đồng, tiến độ thực hiện đảm bảo theo tiến độ hợp đồng đã ký.

- Gói thầu BD-CW04: Nâng cấp tuyến đường liên xã An Hưng đến Tam Quan, huyện Hoài Nhơn: Thời gian thực hiện hợp đồng từ tháng 4/2023 đến tháng 4/2025. Đến nay, đã thi công đạt 140,0 tỷ đồng/162 tỷ đồng, đạt 87,0% giá trị hợp đồng, tiến độ thực hiện đảm bảo theo tiến độ hợp đồng đã ký. Dự kiến sẽ hoàn thành công trình trong năm 2024.

- Gói thầu BD-CW05: Xây dựng hệ thống cấp nước cho đồng bào dân tộc thiểu số huyện An Lão: Thời gian thực hiện hợp đồng từ tháng 12/2022 đến tháng 12/2024. Đến nay, đã thi công cơ bản hoàn thành công trình, dự kiến sẽ hoàn thành công trình trong tháng 12/2024.

**1.3. Kết quả giải ngân năm 2024 (đến ngày 10/11/2024):** Đã giải ngân 329,465 tỷ đồng/332,400 tỷ đồng, đạt 99% kế hoạch vốn. Trong đó vốn vay ODA đã giải ngân 295,4 tỷ đồng/295,4 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch vốn đã bố trí; vốn đối ứng ngân sách tỉnh đã giải ngân 34,065 tỷ đồng/37,0 tỷ đồng, đạt 92% kế hoạch vốn.

**1.4. Khó khăn, vướng mắc:** Chưa có.

**1.5. Kiến nghị đề xuất:** Không có.

## **2. Dự án Phát triển tích hợp thích ứng - tỉnh Bình Định, vay vốn Ngân hàng Thế giới (WB)**

### **2.1. Thông tin chung về dự án**

- Tên dự án: Phát triển tích hợp thích ứng - tỉnh Bình Định.
- Tổng mức đầu tư: 2.660 tỷ đồng, tương đương 115,15 triệu USD.

*Trong đó:*

- + Vốn vay của WB: 1.680 tỷ đồng tương đương 68,4 triệu USD.
- + Vốn đối ứng: 1.080 tỷ đồng, tương đương 46,75 triệu USD.
- Thời gian thực hiện dự án: 2022-2027.
- Quy mô đầu tư dự án, Dự án gồm 02 dự án thành phần:
  - + Dự án thành phần 1: Tuyến đường từ Quốc lộ 19C kết nối Cảng Quy Nhơn, chiều dài khoảng 6,35km.
  - + Dự án thành phần 2: Xây dựng tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn Mỹ Thành – Lại Giang, chiều dài khoảng 38,14km.

**2.2. Tình hình thực hiện công tác Bồi thường GPMB và Tái định cư:** Hiện nay, Ban QLDA đang triển khai đền bù, GPMB và thi công cho 3 khu tái định cư để bố trí tái định cư cho các hộ dân bị di dời do thực hiện Tuyến đường từ Quốc lộ 19C kết nối Cảng Quy Nhơn.

**2.3. Tình hình thực hiện dự án:** Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán đã hoàn thành. Hiện nay, Ban QLDA đang phối hợp với Bộ Tài chính, các Bộ, ngành Trung ương và Nhà tài trợ WB để đề xuất đàm phán, ký kết Hiệp định vay của dự án.

**2.4. Kết quả giải ngân năm 2023 (đến ngày 10/11/2024)** Đã giải ngân 25,426 tỷ đồng/40,0 tỷ đồng, vốn NST, đạt 64% kế hoạch vốn.

**2.5. Kiến nghị đề xuất:** Không có.

## **I.3. Các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách tỉnh**

### **1. Dự án Hệ thống tiêu úng thoát lũ Sông Dinh, thành phố Quy Nhơn**

- **Tổng mức đầu tư:** 316 tỷ đồng, nguồn vốn ngân sách tỉnh (không bao gồm chi phí bồi thường, GPMB).
- **Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2021-2025.

- **Quy mô đầu tư gồm:** Mở rộng và nạo vét đáy sông, xây dựng đê và kè gia cố bờ sông, kết hợp làm đường giao thông toàn tuyến từ ngã ba đầu sông đến tràn Quy Nhơn 1 dài 3.360m, tổng chiều dài (gồm 2 bờ) xây dựng các tuyến đê là 6.400m; Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng đi ngầm hai bên bờ sông Dinh, với chiều dài 6.400m.

- **Tình hình thi công xây lắp:** Đã thi công đạt 98% khối lượng hợp đồng, dự kiến hoàn thành công trình tháng 11/2024.

- **Kết quả giải ngân năm 2024 (đến ngày 10/11/2024):** Đã giải ngân 59,0 tỷ đồng/62,10 tỷ đồng, đạt 95% kế hoạch vốn.

## **2. Dự án Xây dựng kè và giải phóng mặt bằng khu tái định cư và khu dân cư thuộc Khu đô thị và du lịch sinh thái Diêm Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước**

- **Tổng mức đầu tư:** 573,031 tỷ đồng.

- **Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2021-2026.

- **Tình hình thực hiện dự án:** Dự án Xây dựng kè và giải phóng mặt bằng khu tái định cư và khu dân cư thuộc Khu đô thị và du lịch sinh thái Diêm Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước đã được UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 5169/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 và phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án tại Quyết định số 1308/QĐ-UBND ngày 21/4/2023; nhiệm vụ của dự án là đầu tư xây dựng tuyến kè bảo vệ cho khu tái định cư và khu dân cư thuộc Khu đô thị và du lịch sinh thái Diêm Vân, nạo vét dòng chảy sông quanh khu vực xây dựng kè để tăng khả năng thoát lũ kết hợp san lấp mặt bằng bên trong kè và thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng khoảng 48,6ha (*trong đó có 3,06ha xây dựng kè, 11,0ha san lấp mặt bằng trong kè, 14,8ha để xây dựng khu tái định cư và 19,74ha tạo mặt bằng sạch để khai thác quỹ đất*). Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng của dự án do UBND tỉnh thành lập và giao Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT là cơ quan thường trực.

Phạm vi giải phóng mặt bằng của dự án ảnh hưởng đến 315 hộ gia đình (*gồm 150 hộ chính và 165 hộ phụ<sup>1</sup>*) và di dời 652 ngôi mộ do 103 cá nhân đại diện dòng họ kê khai. Thời gian qua, Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT đã tập trung phối hợp với UBND huyện Tuy Phước, UBND xã Phước Thuận và các ngành liên quan để thực hiện công tác bồi thường của dự án. Đến nay, đã di dời 652 ngôi mộ, đã phê duyệt tổng số 13 phương án cho 674 lượt hộ với giá trị 339,1 tỷ đồng, đã chi trả cho 602 lượt hộ với giá trị 274,5 tỷ đồng (đạt tỉ lệ 80,95%), còn lại 72 lượt hộ chưa chi trả với giá trị 64,6 tỷ đồng (*trong đó có 55 lượt hộ có vướng mắc đã thông báo chi trả đến lần thứ hai nhưng chưa đồng ý nhận tiền*).

---

<sup>1</sup> là hộ gia đình không có đất ở bị thu hồi

Trong số 150 hộ chính có đất ở được bồi thường, đủ điều kiện xét giao đất tái định cư của dự án, đến nay có 114 hộ đã hoàn thành công tác di dời nhà về khu tái định cư và bàn giao mặt bằng; có 03 hộ sau khi bốc thăm và duyệt phương án tái định cư nhưng không thống nhất nhận đất; có 33 hộ đang triển khai công tác bốc thăm đất để trình phê duyệt phương án tái định cư (*trong đó có 04 hộ đã nhận tiền bồi thường và 29 hộ chưa đồng ý nhận tiền bồi thường, không chấp hành việc bốc thăm đất tái định cư, gây khó khăn cho việc lập và trình phê duyệt phương án tái định cư, giao đất và hoàn thiện thủ tục tái định cư theo quy định*). Còn lại 165 hộ phụ, sau khi thực hiện xong công tác bồi thường GPMB cho 150 hộ chính, Ban QLDA sẽ rà soát quỹ đất tái định cư còn lại và trình phương án đề xuất để Hội đồng bồi thường xem xét, giải quyết. Vì vậy, để đảm bảo đúng quy định, song song với công tác tuyên truyền, vận động hộ đồng ý nhận tiền bồi thường, sẽ phải mất thời gian để giải quyết các thủ tục liên quan đến việc giao đất tái định cư.

- **Kết quả giải ngân năm 2024 (đến ngày 10/11/2024):** : Đã giải ngân (*chi trả tiền bồi thường cho các hộ dân bị ảnh hưởng*) 16,1 tỷ đồng/16,1 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch vốn.

### **3. Dự án Xây dựng hạ tầng khu tái định cư thuộc Khu đô thị và du lịch sinh thái Diêm Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước**

- **Tổng mức đầu tư:** 173 tỷ đồng, nguồn vốn ngân sách tỉnh (*không bao gồm chi phí bồi thường, GPMB*).

- **Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2021-2026.

- **Quy mô đầu tư:** Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu dân cư trên diện tích 14,80 ha, bao gồm các hạng mục sau: San nền mặt bằng với tổng diện tích 14,80ha; Đầu tư hệ thống giao thông với 13 tuyến đường giao thông; Hệ thống thoát nước mưa; Hệ thống thoát nước thải; Hệ thống cấp nước sinh hoạt và chữa cháy; Hệ thống cây xanh; Hệ thống cấp điện sinh hoạt và chiếu sáng.

- **Tình hình thi công xây lắp:** Phạm vi xây dựng công trình có diện tích 14,8ha. Hiện nay, phần diện tích 13,5ha đã thực hiện xong công tác GPMB, khối lượng thi công xây dựng đã thực hiện khoảng 103,5 tỷ đồng/145,55 tỷ đồng, đạt tỉ lệ 71,1% khối lượng hợp đồng, tiến độ triển khai hiện nay đang chậm so với tiến độ hợp đồng đã ký kết, nguyên nhân là do vướng công tác Bồi thường GPMB.

- **Kết quả giải ngân năm 2024 (đến ngày 10/11/2024):** Đã giải ngân 2,0 tỷ đồng/2,0 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch vốn.

### **4. Dự án Sửa chữa, nâng cấp hệ thống Thủy lợi La Tinh**

- **Tổng mức đầu tư:** 150 tỷ đồng, nguồn vốn ngân sách tỉnh.

- **Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2022-2024.

- **Quy mô đầu tư gồm:** Mở rộng kênh N3 của hệ thống kênh tưới Văn Phong, chiều dài 5.000 m; gia cố 02 bờ suối Dùi đoạn từ Xi phong suối Dùi đến đoạn kè do UBND xã Cát Hạnh đã xây dựng, chiều dài gia cố mỗi bờ 367,50 m; Kiên cố kênh dẫn từ đập Cây Ké đến đập Ô Ô dài 3.076 m và Sửa chữa các công trình trên kênh, nâng cao bờ kênh S3 và S4 (là kênh nhánh của kênh S) của đập Cây Gai dài 2.000 m.

- **Tình hình thi công xây lắp:** Đã thi công hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng hạng mục công trình Gia cố bờ suối Dùi, Kiên cố kênh dẫn từ đập Cây Ké đến đập Ô Ô, Trạm bơm và Sửa chữa các CTTK, nâng cao bờ kênh S3 và S4. Còn lại hạng mục công trình Mở rộng kênh N3 – hệ thống kênh tưới Văn Phong hiện đã thi công đạt 96% khối lượng hợp đồng, dự kiến hoàn thành công trình trong tháng 12/2024.

- **Kết quả giải ngân năm 2024 (đến ngày 10/11/2024):** Đã giải ngân 28,613 tỷ đồng/33,550 tỷ đồng, đạt 85,28% kế hoạch vốn.

#### **5. Dự án Sửa chữa nâng cấp các hồ chứa nước hư hỏng, xuống cấp giai đoạn 2021-2025**

- **Tổng mức đầu tư:** 180 tỷ đồng, nguồn vốn ngân sách tỉnh.

- **Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2022-2025.

- **Quy mô đầu tư gồm:** Sửa chữa nâng cấp 12 hồ chứa nước, gồm các hồ: Đá Bàn, Giàn Tranh, Nhà Hố (huyện Phù Mỹ); Cây Điều, Hóc Hảo, Đồng Quang (huyện Hoài Ân); Hóc Thánh, Hải Nam (huyện Tây Sơn); Cây Thích, Đá Vàng (huyện Tuy Phước); Suối Cầu (huyện Vân Canh) và Chánh Hùng (huyện Phù Cát).

- **Tình hình thi công xây lắp:** Các hồ chứa bắt đầu khởi công từ Quý I/2024, thời gian thực hiện đến tháng 5/2025. Đến nay, đã thực hiện 125,0 tỷ đồng/149,6 tỷ đồng, đạt 84% khối lượng hợp đồng, tất cả các hồ chứa đảm bảo vượt lũ chính vụ năm 2024.

- **Kết quả giải ngân năm 2024 (đến ngày 10/11/2024):** Đã giải ngân 67,6 tỷ đồng/80,0 tỷ đồng, đạt 84,5% kế hoạch vốn.

#### **6. Dự án Cải tạo Hệ thống tiêu thoát lũ và kết nối giao thông hai bờ Suối Trầu Khu đô thị Long Vân, thành phố Quy Nhơn.**

- **Tổng mức đầu tư:** 330 tỷ đồng, nguồn vốn ngân sách tỉnh.

- **Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2022-2025.

- **Quy mô đầu tư gồm:** i) Xây dựng 02 cầu giao thông và các tuyến đường nối với đường Tây tỉnh; ii) Nạo vét, cải tạo một phần hồ Bàu Lác và suối Trầu thuộc phạm vi thượng, hạ lưu 02 cầu để tăng khả năng thoát lũ; gia cố chống xói

*lở trong phạm vi nạo vét thượng hạ lưu cầu; iii) Bồi thường, giải phóng mặt bằng khoảng 9,0 ha; gồm đất trồng lúa và các loại đất khác.*

- **Tình hình thi công xây lắp:** Công trình đã khởi công vào tháng 7/2023, thời gian thực hiện đến tháng 4/2025. Đến nay, đã thực hiện khoảng 158 tỷ đồng/207 tỷ đồng, đạt 76% khối lượng hợp đồng, tiến độ thực hiện đảm bảo theo tiến độ hợp đồng.

- **Kết quả giải ngân năm 2024 (đến ngày 10/11/2024):** Đã giải ngân 68,1 tỷ đồng/70,0 tỷ đồng, đạt 97% kế hoạch vốn.

## **7. Dự án dân cư Khu An Quang Tây tại xã Cát Khánh, huyện Phù Cát**

- **Tổng mức đầu tư:** 330 tỷ đồng, nguồn vốn ngân sách tỉnh.

- **Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2022-2025.

- **Quy mô đầu tư gồm:** i) Đầu tư xây dựng khu dân cư có diện tích đất san nền 17,83ha; ii) Xây dựng tuyến đường giao thông đối ngoại, giao thông nội bộ khu vực dự án với tổng chiều dài khoảng 3.653,57m và các công trình hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho khu dân cư.

- **Tình hình thực hiện công tác Bồi thường, GPMB và TĐC:** Dự án Khu dân cư An Quang Tây tại xã Cát Khánh, huyện Phù Cát rộng 17,83 ha, được UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 1226/QĐ-UBND ngày 15/4/2022, giao Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT làm chủ đầu tư. UBND tỉnh giao nhiệm vụ cho UBND huyện Phù Cát chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT thực hiện công tác bồi thường, GPMB.

Công tác bồi thường, GPMB ảnh hưởng khoảng 197 hộ dân, bị thu hồi khoảng 9,0/17,83 ha đất (*còn lại 8,83 ha không bồi thường là đất giao thông, thủy lợi, ao hồ ... xen kẽ và một phần trước đây đã bồi thường từ dự án kè*), gặp nhiều khó khăn, vướng mắc do đặc thù người dân khu vực dự án chủ yếu làm nghề đánh bắt, nuôi trồng thủy sản gắn liền với chế biến hải sản. Nguồn gốc đất đai chủ yếu là đất do người dân tự khai hoang vùng đất bãi bồi ven đầm Đê Gi liền kề với thửa đất để nuôi trồng thủy sản và xây dựng cơ sở chế biến thủy hải sản. Khi lập phương án bồi thường theo quy định thì người dân không đồng thuận, nêu lý do là giá trị thấp, không tương xứng với công sức và giá trị tài sản đã bỏ ra, người dân không còn đất để sản xuất; một số hộ dân yêu cầu bố trí đất tái định cư không đúng quy định. Ngày 30/8/2023, UBND huyện Phù Cát đã phê duyệt phương án bồi thường đợt 01 cho 33 hộ bị ảnh hưởng, trong đó có 25 hộ đã đồng ý nhận tiền bàn giao mặt bằng (1,3 ha), còn lại 08 hộ không đồng ý nhận tiền (*với tổng diện tích đất thu hồi 2,5 ha, với giá trị 12,558 tỷ đồng*); qua nhiều lần vận động thì đến ngày 11/9/2024 các hộ dân này mới nhận tiền và hiện nay đang thu dọn tài sản, dự kiến đến cuối tháng 9/2024 mới bàn giao mặt bằng. Còn lại 164 hộ dân bị ảnh hưởng,



thu hồi khoảng 5,2 ha đất (có 25 hộ dự kiến phải bố trí đất tái định cư) đang chờ chính sách đền bù mới theo Luật Đất đai 2024 để thực hiện.

- **Tình hình thi công xây lắp:** Hiện nay Ban QLDA đang tập trung phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; công tác xây lắp sẽ được triển khai ngay sau khi có mặt bằng thi công.

- **Kết quả giải ngân năm 2024 (đến ngày 10/11/2024):** Đã giải ngân 19,195 tỷ đồng/19,195 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch vốn.

**8. Dự án Kênh tưới thôn Thuận Hạnh - Thuận Hiệp, xã Bình Thuận, huyện Tây Sơn.**

- **Tổng mức đầu tư:** 60 tỷ đồng, nguồn vốn ngân sách tỉnh.

- **Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2023-2025.

- **Quy mô đầu tư gồm:** Đầu tư xây dựng hệ thống kênh tưới dài 12.000 m và các công trình trên kênh để lấy nước từ hệ thống kênh Thuận Ninh dẫn nước tưới cho khoảng 230 ha đất sản xuất nông nghiệp thôn Thuận Hiệp, xã Bình Thuận, huyện Tây Sơn.

- **Tình hình thi công xây lắp:** Đã thi công hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng.

- **Kết quả giải ngân năm 2024 (đến ngày 10/11/2024):** Đã giải ngân 17,4 tỷ đồng/17,4 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch vốn.

## II. LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI

**II.1. Dự án hoàn thành:** Trong năm 2024, dự án Tuyến đường kết nối với đường ven biển (ĐT.639) trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn đã thi công hoàn thành thảm nhựa toàn tuyến, hoàn thành hệ thống điện chiếu sáng, hệ thống ATGT và cây xanh; tổ chức lễ khánh thành công trình vào ngày 31/8/2024; Hiện nay, đang triển khai các công tác nghiệm thu bàn giao, đưa vào khai thác sử dụng. Tổng mức đầu tư của dự án 818,592 tỷ đồng, trong đó: vốn ngân sách Trung ương: 400 tỷ đồng, vốn ngân sách tỉnh: 418,592 tỷ đồng.

### II.2. Dự án chuyển tiếp và khởi công mới

#### 1. Dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định đoạn Cát Tiên - Diêm Vân

- **Tổng mức đầu tư:** 2.674,650 tỷ đồng, trong đó: vốn ngân sách Trung ương: 1,8 tỷ đồng, vốn ngân sách tỉnh: 874,650 tỷ đồng.

- **Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2021 – 2026. Thời gian khởi công hoàn thành: tháng 4/2022 đến tháng 02/2026.

- **Quy mô xây dựng:** Chiều dài tuyến L = 13,581Km, bề rộng nền đường Bn= 20,50m. Đầu tư xây dựng 09 công trình cầu trên tuyến.

**- Tình hình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư:**

+ Công tác giải phóng mặt bằng: Đã bàn giao toàn bộ mặt bằng cho nhà thầu triển khai thi công xây dựng.

+ Công tác xây dựng các khu tái định cư, khu cải táng mồ mã và di dời hạ tầng kỹ thuật:

\* Về công tác xây dựng khu tái định cư: Đầu tư xây dựng 03 khu tái định cư tại các xã Phước Thắng, Phước Hòa, Phước Thuận để phục vụ tái định cư cho dự án và hoàn trả quỹ đất tái định cư cho địa phương.

Đối với 02 khu tái định cư xã Phước Thắng, Phước Hòa: Đã thi công hoàn thành và nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng. Ngày 22/4/2024, Ban QLDA giao thông tỉnh đã bàn giao các lô đất ở cho UBND huyện Tuy Phước (hoàn trả quỹ đất tỉnh mượn trước đây để tái định cư), Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh (tổ chức đấu giá, tạo nguồn thu ngân sách tỉnh).

Đối với khu tái định cư xã Phước Thuận: Hiện nay, nhà thầu đã thi công cơ bản hoàn thành hạng mục lắp đặt công thoát nước, mương chính tuyến, tường chắn, đắp đất san nền, đắp đất nền đường, thi công móng, lắp dựng cột điện 25/25 vị trí. Giá trị thực hiện được khoảng 11,1 tỷ/13,35 tỷ đồng, đạt 83,18%. Ban đang chỉ đạo nhà thầu khẩn trương triển khai thi công xây dựng, phấn đấu hoàn thành trong tháng 11/2024.

\* Về công tác xây dựng khu cải táng mồ mã: Xây dựng 02 khu cải táng mồ mã tại các xã Phước Sơn, xã Phước Thuận.

Đối với Khu cải táng xã Phước Sơn: Đã cơ bản hoàn thiện công tác di dời các mộ vào khu cải táng (đã bàn giao 06 khu, cải táng được 390mộ/ tổng sức chứa 400 mộ).

Đối với Khu cải táng xã Phước Thuận: Hiện nay, nhà thầu đang triển khai thi công xây dựng hệ thống thoát nước và cống hộp; đúc tấm lát gia cố mái taluy. Ban đang chỉ đạo nhà thầu khẩn trương triển khai thi công, phấn đấu hoàn thành trong tháng 10/2024.

\* Về công tác di dời hạ tầng kỹ thuật (điện, nước):

Di dời điện: Đã thực hiện di dời được 8/9 vị trí đường dây 22kV, 9/10 vị trí đường dây hạ thế (0,4kV, 0,2 kV), vị trí còn lại đang lắp móng, dựng cột và chờ lịch cắt điện để tiến hành sang dây.

Di dời đường ống nước sạch: Đã thực hiện việc di dời tạm để nhà thầu có mặt bằng triển khai thi công. Sau khi hoàn thành công tác xử lý nền đất yếu sẽ tiến hành di dời chính thức.

- **Tình hình thi công xây lắp:** Dự án chia thành 02 gói thầu xây lắp: gói thầu số 01 với giá trị 1.018,8 tỷ, gói thầu số 02 với giá trị 1.016,7 tỷ đồng. Hiện nay, Nhà thầu đã hoàn thành đắp đường công vụ dọc tuyến, cơ bản thi công xong đắp cát nền đường, đã thi công xong công tác cắm bắc thẳm, đắp đất nền đường K95 và đắp bù lún được 11,5km/12km, các vị trí cầu (9 cầu) đang triển khai thi công CKN, bê thân trụ, đúc dầm cầu; các cống thoát nước đang đúc các cấu kiện, cọc BTCT,...Giá trị xây lắp thực hiện đến nay: 1.259,77/2.035,5 tỷ đồng, đạt 61,89 %.

Dự án gồm 02 gói thầu xây lắp: gói thầu số 01 với giá trị 169,50 tỷ đồng và gói thầu số 02 với giá trị 190,30 tỷ đồng. Hiện nay, nhà thầu đang dỡ tải nền đường để thi công K98 (hiện tại vẫn còn một đoạn lý trình Km0+509 - Km0+706 đang trong giai đoạn cố kết để chờ dỡ tải); đang thi công K98 đoạn Km0 - Km0+204; Km0+706 - Km0+869; Km1+162 - Km1+583. Cầu Chợ Góc và cầu Nhơn Bình đã cơ bản hoàn thành; Công hợp lý trình Km0+862, cống Km1+142, cống Km1+162 và cống Km1+583 đã hoàn thành. Giá trị xây lắp thực hiện đến nay: 309,1/359,80 tỷ đồng, đạt 85,91%.

- **Kết quả giải ngân năm 2024** (đến ngày 12/11/2024): Đã giải ngân 330,325/390,000 tỷ đồng, đạt 85% kế hoạch vốn giao. Phần vốn còn lại cam kết giải ngân 100% đến ngày 31/12/2024.

## **2. Dự án Tuyến đường kết nối từ trung tâm thị xã An Nhơn đến đường ven biển phía Tây đầm Thị Nại**

- **Tổng mức đầu tư:** 1.043,639 tỷ đồng, trong đó: vốn ngân sách Trung ương: 680,0 tỷ đồng, vốn ngân sách tỉnh: 363,639 tỷ đồng.

- **Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2021 – 2025. Thời gian khởi công hoàn thành: tháng 01/2022 đến tháng 03/2025.

- **Quy mô xây dựng:** Chiều dài tuyến 9,391Km, bề rộng nền đường Bn=22m. Đầu tư xây dựng 03 cầu trên tuyến.

- **Tình hình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư:** Đã bàn giao toàn bộ mặt bằng cho nhà thầu triển khai thi công xây dựng; Xây dựng khu tái định cư phục vụ dự án tại Khu đất Quy hoạch khu dân cư sau Trường tiểu học số 01 Phước Hiệp, diện tích khoảng 1,01ha: UBND huyện Tuy Phước đã thi công hoàn thành và bàn giao đất tái định cư cho các hộ dân được 13 lô/13 hộ.

- **Tình hình thi công xây lắp:** Dự án gồm 04 gói thầu xây lắp: gói thầu số 01 với giá trị 128,7 tỷ đồng, gói thầu số 02 với giá trị 231,4 tỷ đồng, gói thầu số 03 với giá trị 143,8 tỷ đồng, gói thầu số 04 với giá trị 151,4 tỷ đồng. Hiện nay, Hiện nay, đoạn tuyến không xử lý nền đất yếu từ (Km0-Km7) đang tiến hành thẳm BTN mặt đường lớp C19 (6/7km), đang thẳm BTN C16 (1,6/7km), đoạn tuyến xử lý nền đất yếu (Km7-Km9+391) đang tiến hành dỡ tải một số đoạn đủ điều kiện

(1521m/2391m) và thi công CTTN, gia cố mái taluy, giải PCG, đường gom dân sinh; đang triển khai thi công hệ thống ATGT, đắp đất màu GPC giữa để trồng cây xanh, lắp đặt trụ chiếu sáng (149/274 trụ) trên đoạn tuyến từ Km0-Km7. Giá trị xây lắp thực hiện đến nay: 516,45/655,02 tỷ đồng, đạt 78,84%.

- **Kết quả giải ngân năm 2024** (đến ngày 12/11/2024): Đã giải ngân 53,518/76,0 tỷ đồng, đạt 70% vốn bố trí. Dự kiến đến 31/12/2024 sẽ thực hiện giải ngân hết vốn bố trí còn lại.

### **3. Dự án Đường Biên Biên Phủ nối dài đến Khu đô thị Diêm Vân**

- **Tổng mức đầu tư:** 519,798 tỷ đồng (vốn ngân sách tỉnh).

- **Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2020 – 2025. Thời gian khởi công hoàn thành: tháng 08/2021 đến tháng 06/2025.

- **Quy mô xây dựng:** Chiều dài toàn tuyến 1,6 Km với quy mô Bnên = 20,5m. Đầu tư xây dựng 02 cầu (cầu Cầu Chợ Góc và cầu Nhơn Bình).

- **Tình hình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng:** Đã bàn giao toàn bộ mặt bằng cho nhà thầu thi công.

- **Tình hình thi công xây lắp:** Dự án gồm 02 gói thầu xây lắp: gói thầu số 01 với giá trị 169,50 tỷ đồng và gói thầu số 02 với giá trị 190,30 tỷ đồng. Hiện nay, nhà thầu đang dỡ tải nền đường để thi công K98 (hiện tại vẫn còn một đoạn lý trình Km0+509 - Km0+706 đang trong giai đoạn cố kết để chờ dỡ tải); đang thi công K98 đoạn Km0 - Km0+204; Km0+706 - Km0+869; Km1+162 - Km1+583. Cầu Chợ Góc và cầu Nhơn Bình đã cơ bản hoàn thành; Cống hợp lý trình Km0+862, cống Km1+142, cống Km1+162 và cống Km1+583 đã hoàn thành. Giá trị xây lắp thực hiện đến nay: 309,1/359,80 tỷ đồng, đạt 85,91%.

- **Kết quả giải ngân năm 2024** (đến ngày 12/11/2024): Đã giải ngân 32,7/54,3 tỷ đồng, đạt 60,22%% vốn bố trí. Dự kiến đến 31/12/2024 sẽ thực hiện giải ngân hết vốn bố trí còn lại.

### **4. Tuyến đường kết nối từ đường phía Tây tỉnh (ĐT.638) đến đường ven biển (ĐT.639) trên địa bàn huyện Phù Mỹ**

- **Tổng mức đầu tư:** 818,592 tỷ đồng, trong đó: vốn ngân sách Trung ương: 400,0 tỷ đồng, vốn ngân sách tỉnh: 418,592 tỷ đồng.

- **Thời gian thực hiện dự án:** năm 2021 – 2025. Thời gian khởi công hoàn thành: tháng 6/2022 đến tháng 03/2025.

- **Quy mô xây dựng:** Chiều dài tuyến 19,20Km, bề rộng nền đường Bn=12m. Đầu tư xây dựng 02 cầu trên tuyến.

- **Tình hình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư:** Đã bàn giao toàn bộ mặt bằng cho nhà thầu triển khai thi công xây dựng; về xây

dựng khu tái định cư phục vụ dự án (khu tái định cư tại xã Mỹ Trinh với diện tích khoảng 2,73 ha): Hiện nay, đã thi công cơ bản hoàn thành.

- **Tình hình thi công xây lắp:** Dự án gồm 03 gói thầu xây lắp: gói thầu số 01 với giá trị 155,6 tỷ đồng, gói thầu số 02 với giá trị 139,44 tỷ đồng, gói thầu số 03 với giá trị 226,43 tỷ đồng. Hiện nay, trên toàn tuyến nhà thầu Đã cơ bản hoàn thiện nền đường K98 (đoạn Km0-Km13+590 và Km15+690 - Km19+199), cơ bản hoàn thiện CPĐĐ (Km0-Km13+00 và Km15+690-Km19+199) và đang triển khai thi công BTN ( Km0+00-Km13+000; Km16+800-Km19+199), đang tiến hành thi công móng CPĐĐ Dmax37,5 L=16,6/19,20 km; CPĐĐ Dmax25 L=16/19,20km; Đang triển khai thi công BTN C19 L=5,0/19,2Km. Giá trị xây lắp thực hiện đến nay: 373,372/521,47 tỷ đồng, đạt 71,6%.

- **Kết quả giải ngân năm 2024** (đến ngày 12/11/2024): Đã giải ngân 67,823/67,823 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

#### **5. Xây dựng tuyến đường ven biển (ĐT.639) đoạn từ Quốc lộ 1D - Quốc lộ 19 mới**

- **Tổng mức đầu tư:** 1.724,921 tỷ đồng (trong đó: Vốn ngân sách Trung ương: 600 tỷ đồng, vốn ngân sách tỉnh: 1.124,921 tỷ đồng).

- **Thời gian thực hiện dự án:** năm 2021 – 2026.

- **Quy mô xây dựng:** Chiều dài tuyến 4,3km, bề rộng nền đường Bn=29m. Đầu tư xây dựng 03 cầu trên tuyến.

- **Tình hình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư:** Đến nay, đã bàn giao mặt bằng khoảng 4,15Km/4,3Km; Công tác xây dựng khu tái định cư tại địa bàn phường Nhơn Phú (4,25ha): Hiện nay, nhà thầu thi công san nền, đường giao thông, hệ thống điện và lắp đặt hệ thống cống thoát nước. Giá trị xây lắp thực hiện đến nay đạt khoảng 75%; Công tác di dời hạ tầng kỹ thuật (Ban QLDA Giao thông tỉnh thực hiện): Đang triển khai thực hiện công tác di dời hệ thống điện và hệ thống nước sạch đối với các phạm vi đã được bàn giao mặt bằng. Giá trị xây lắp thực hiện đến nay đạt khoảng 62% (do phụ thuộc vào mặt bằng thi công của dự án).

- **Tình hình thực hiện xây lắp:** Dự án gồm 02 gói thầu xây lắp: gói thầu số 01 với giá trị 529 tỷ đồng, gói thầu số 02 với giá trị 390 tỷ đồng. Hiện nay, Nhà thầu đang triển khai bóc phong hóa nền đường, đắp đất đường công vụ, đắp cát trả và thi công xử lý đất yếu nền đường. Các vị trí cầu (3 cầu) đang triển khai thi công CKN, bộ thân trụ, đúc dầm cầu; các cống thoát nước đang đúc các cấu kiện, cọc BTCT...Giá trị thực hiện đến nay: 400,51/849 tỷ đồng, đạt 44,17%.

- **Kết quả giải ngân năm 2024** (đến ngày 12/11/2024): Đã giải ngân 131,303/169,000 tỷ đồng, đạt 78% kế hoạch vốn giao. Dự kiến đến 31/12/2024 giải ngân hết phần vốn còn lại.

#### **6. Xây dựng tuyến đường tránh phía Nam thị trấn Phú Phong**

- **Tổng mức đầu tư:** 791,386 tỷ đồng, trong đó: vốn ngân sách Trung ương: 440,0 tỷ đồng, vốn ngân sách tỉnh: 351,386 tỷ đồng.

- **Thời gian thực hiện dự án:** năm 2021 – 2025. Thời gian khởi công hoàn thành: tháng 8/2022 đến tháng 03/2025.

- **Quy mô xây dựng:** Chiều dài tuyến 17,975km, bề rộng nền đường  $B_n=12m$ . Đầu tư xây dựng 06 cầu trên tuyến.

- **Tình hình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư:** Đến nay, đã cơ bản bàn giao toàn bộ mặt bằng cho nhà thầu triển khai thi công xây dựng; Xây dựng 02 khu tái định cư (Khu tái định cư tại thôn Phú Thọ, xã Tây Phú, diện tích khoảng 1,70ha và khu tái định cư tại thôn Hòa Sơn, xã Bình Tường, diện tích khoảng 1,40ha): Hiện nay, UBND huyện Tây Sơn đã thi công hoàn thành.

- **Tình hình thi công xây lắp:** Dự án gồm 03 gói thầu xây lắp: gói thầu số 01 với giá trị 127,964 tỷ đồng, gói thầu số 02 với giá trị 102,226 tỷ đồng, gói thầu số 03 với giá trị 173,714 tỷ đồng. Hiện nay, Nhà thầu đang đắp đất nền đường, thi công móng CPĐD  $D_{max}37,5$ ,  $D_{max}25$  và thi công các công trình thoát nước; thi công móng, lắp dựng cột của hệ thống điện chiếu sáng; thi công 05 cầu: đang thi công nền móng, mố, trụ, đúc dầm, lao lắp dầm và đổ bê tông bản mặt cầu (cụ thể: Cầu Nước Xanh, cầu Đồng Xiêm, cầu Tây Phú: Đã cơ bản hoàn thành. Cầu Sông Kút: Đã hoàn thiện bản mặt cầu. Cầu Bình Tường: Đã đổ bê tông xong bản mặt cầu. Giá trị xây lắp thực hiện đến nay: 216,91/403,9 tỷ đồng, đạt 53,7%.

- **Kết quả giải ngân năm 2024** (đến ngày 12/11/2024): Đã giải ngân 77,761/104,497 tỷ đồng, đạt 74%, cam kết thực hiện giải ngân 100% kế hoạch vốn giao năm 2024.

#### **7. Tuyến đường tránh ĐT.633, đoạn từ Núi Ghềnh đến giáp đường ven biển (ĐT.639), huyện Phù Cát**

- **Tổng mức đầu tư:** 336,0 tỷ đồng.

- **Thời gian thực hiện dự án:** năm 2022 - 2025. Thời gian khởi công hoàn thành: tháng 12/2022 đến tháng 03/2025.

- **Quy mô xây dựng:** Chiều dài tuyến 3,5km, bề rộng nền đường  $B_n=20,5m$ . Đầu tư xây dựng 02 cầu trên tuyến.

- **Tình hình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng:** Đến nay, đã bàn giao toàn bộ mặt bằng cho nhà thầu triển khai thi công.

- **Tình hình thực hiện công tác xây lắp:** Dự án chia thành 02 gói thầu xây lắp: Gói thầu số 01 với giá trị 115,2 tỷ đồng, Gói thầu số 02 với giá trị 129,3 tỷ đồng. Hiện nay, Nhà thầu đang thi công các cấu kiện đúc sẵn, triển khai đắp nền đường CPDD Dmax37,5 đoạn từ Km0+100-Km1+100; triển khai đắp nền đường K95, K98 đoạn Km1+100 - Km3+534; thi công các cống hộp tại Km0+571, Km0+621; Km0+918; Km1+892, Km2+400; cống chui dân sinh Km2+100 và cống hộp Km2+280; Đào đá đoạn Km1+800 - Km1+850; Cầu Km1+922 thi công cọc khoan nhồi đạt 16/20 cọc và đúc 8/8 dầm; cầu Km2+370 thi công trụ T1 đơn nguyên bên phải cọc khoan nhồi đạt 27/28 cọc và đúc 16/16 dầm, đang thi công mố M1, trụ T1. Riêng hạng mục điện chiếu sáng trên tuyến ĐT.633 hiện trạng đã bàn giao đưa vào sử dụng. Giá trị xây lắp thực hiện đến nay: 113,9/245,189 tỷ đồng, đạt 46,45%.

- **Kết quả giải ngân năm 2024** (đến ngày 12/11/2024): Đã giải ngân 29,616/66,5 tỷ đồng, đạt 44,53% kế hoạch vốn giao.

## **8. Đường kết nối thị trấn An Lão với đường An Hòa đi Ân Hảo Tây**

- **Tổng mức đầu tư:** 76;420 tỷ đồng.

- **Thời gian thực hiện dự án:** năm 2021 – 2024. Thời gian khởi công hoàn thành: tháng 9/2022 đến tháng 12/2024.

- **Quy mô xây dựng:** Chiều dài tuyến 9,71km, Bn=6,5m, kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng. Phần cầu: Xây dựng mới 02 cầu, 01 cống hộp lớn.

- **Tình hình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng:** Đã bàn giao toàn bộ mặt bằng cho nhà thầu thi công.

- **Tình hình thực hiện công tác xây lắp:** Dự án gồm 01 gói thầu xây lắp với giá trị 58,890 tỷ đồng. Hiện nay, Nhà thầu đang thi công móng cấp phối đá dăm, đổ bê tông mặt đường; thi công rãnh dọc, gia cố mái taluy nền đường; các công trình cầu (Cầu Sông Xang, cầu Thuận Hòa) đã thi công cơ bản hoàn. Giá trị xây lắp thực hiện đến nay: 48,107/57,696 tỷ đồng, đạt 83,38%.

- **Kết quả giải ngân năm 2024** (đến ngày 12/11/2024): Đã giải ngân 20,064/31,136 tỷ đồng, đạt 64,44% kế hoạch vốn giao; phân đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn giao trong năm 2024.

## **9. Tuyến đường kết nối từ Quốc lộ 19 đến khu công nghiệp, đô thị và dịch vụ Becamex VSIP Bình Định kết nối cảng Quy Nhơn**

- **Tổng mức đầu tư:** 1.163,882 tỷ đồng (trong đó: vốn ngân sách Trung ương: 800 tỷ đồng, vốn ngân sách tỉnh: 363,882 tỷ đồng).

- **Thời gian thực hiện dự án:** năm 2022 – 2025. Thời gian khởi công hoàn thành: Tuyến chính: 9/2023 - 03/2025, Tuyến nhánh: 7/2024 – 12/2025.

- **Quy mô xây dựng:** Chiều dài tuyến 19,445km, bề rộng nền đường  $B_n=12m$ . Đầu tư xây dựng 07 cầu trên tuyến.

**Tình hình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng:**

+ UBND Thị xã An Nhơn thực hiện công tác bồi thường, GPMB: Đoạn tuyến chính chiều dài đoạn tuyến  $L=8,0km$  (Km0+00–Km8+00): Đã cơ bản bàn giao toàn bộ mặt bằng cho đơn vị thi công; Đoạn bổ sung tuyến nhánh kết nối dự án với Tuyến đường tránh phía Nam thị trấn Phú Phong, chiều dài 2,2Km: Đã cơ bản bàn giao cho đơn vị thi công được 1,83km/2,2km.

+ Ban QLDA Giao thông tỉnh thực hiện công tác bồi thường, GPMB: Đoạn tuyến chính (đi qua huyện Vân Canh với chiều dài  $L=4,945km$ ): Đã thực hiện xong công tác bồi thường, GPMB; Đoạn bổ sung tuyến nhánh kết nối dự án với Tuyến đường tránh phía Nam thị trấn Phú Phong (đi qua huyện Tây Sơn với chiều dài  $L=4,3Km$ ): Đã cơ bản bàn giao cho đơn vị thi công được 2,83km/4,3km.

- **Tình hình thực hiện công tác xây lắp:** Dự án gồm 03 gói thầu xây lắp: Gói thầu số 01 với giá trị 359,814 tỷ đồng, Gói thầu số 02 với giá trị 246,118 tỷ đồng, Gói thầu số 03 với giá trị 181,434 tỷ đồng.

- Đoạn tuyến chính Km0-Km12+945 (Gói thầu số 01, 02): Hiện nay, Nhà thầu đang triển khai thi công đào, đắp nền đường được 12,3Km/12,945Km; còn lại 0,645Km nhà thầu đang thi công bằng phương pháp phá đá nổ mìn. Công trình thoát nước: đã thi công hoàn thành 5/5 cầu; thi công hoàn thành 26/27 cống hộp lớn và 41/43 cống tròn. Kết cấu áo đường: Thi công lớp cấp phối đá dăm  $D_{max}37,5$  được 7,8/12,9Km;  $D_{max}25$  được 2,8/12,9Km. Giá trị xây lắp thực hiện đến nay: 268,03/605,9 tỷ đồng, đạt 44,23%.

- Đoạn tuyến nhánh bổ sung: Hiện nay, Nhà thầu đang thi công đào đất không thích hợp đoạn Km4+013,96 - Km4+733; Km4+825,02 -Km5+045,16. Đắp đất K95 nền đường đoạn Km0+180-Km0+973; Km1+350-Km1+800. Cầu Km1+353: đã thi công được 12/12 dầm, thi công 8/10 cọc khoan nhồi. Cầu Km4+282: đang thi công đào bệ móng M1. Giá trị xây lắp thực hiện đến nay: 7,25/156,9 tỷ đồng, đạt 4,6%.

- **Kết quả giải ngân năm 2024** (đến ngày 12/11/2024): Đã giải ngân 415,668/515,000 tỷ đồng, đạt 81% kế hoạch vốn giao; cam kết giải ngân 100% kế hoạch vốn giao trong năm 2024.

**10. Xây dựng Tuyến đường ven biển, đoạn qua đèo Lộ Diêu**

- Tổng mức đầu tư: 204,837 tỷ đồng, nguồn vốn ngân sách tỉnh.

- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023-2025.



- Quy mô đầu tư gồm: Xây dựng tuyến đường đạt tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng (TCVN 4054:2005) với chiều dài xây dựng tuyến:  $L = 4,5\text{km}$ . Tốc độ thiết kế:  $V=40\text{km/h}$  (châm chước do địa hình miền núi), bề rộng nền đường:  $B_n=12,0\text{m}$ . Trong đó: Bề rộng mặt đường:  $B_m=3,5\text{m}\times 2+2,0\text{m}\times 2=11,0\text{m}$ ; Bề rộng lề đường:  $B_l=0,5\text{m}\times 2=1,0\text{m}$ .

- Tình hình thực hiện dự án: : Công trình đã khởi công vào tháng 5/2024, thời gian thực hiện đến tháng 11/2025. Hiện nay, công trình đang triển khai chậm tiến độ so với tiến độ hợp đồng đã ký kết, nguyên nhân là do vướng công tác Bồi thường GPMB, cụ thể đoạn cuối tuyến phía xã Hoài Hải đang triển khai thi công bình thường, đoạn đầu tuyến phía xã Hoài Mỹ đã thông qua phương án bồi thường được cho 9/25 hộ dân bị ảnh hưởng, còn lại 16 hộ dân bị ảnh hưởng chưa đồng ý với chính sách bồi thường hỗ trợ. Trong thời gian vừa qua, Ban QLDA đã phối hợp chặt chẽ với UBND xã Hoài Mỹ và UBND thị xã Hoài Nhơn để tiếp tục vận động các hộ dân bị ảnh hưởng còn lại, đồng thời thực hiện đầy đủ các thủ tục để cưỡng chế. Trong trường hợp thời gian tới các hộ dân bị ảnh hưởng vẫn không đồng ý với chính sách bồi thường hỗ trợ, Ban QLDA sẽ phối hợp với địa phương để thực hiện cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

- Kết quả giải ngân năm 2024 (đến ngày 10/11/2024): Đã giải ngân 30,164 tỷ đồng/35,0 tỷ đồng, đạt 86,1% kế hoạch vốn.

### **11. Dự án chuẩn bị xây dựng:**

Trong năm 2024, thực hiện nghiên cứu phương án đầu tư 15 dự án ưu tiên thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư trong giai đoạn 2023-2025 để triển khai xây dựng trong giai đoạn 2026-2030. Đến nay, đã cơ bản báo cáo đề xuất UBND tỉnh phương án đầu tư các dự án. Hiện nay, Ban QLDA Giao thông tỉnh đang tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn, lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.

## **III. LĨNH VỰC CẤP NƯỚC SINH HOẠT NÔNG THÔN**

### **1. Dự án Hệ thống cấp nước sinh hoạt các xã phía Bắc huyện Tây Sơn**

- Tổng mức đầu tư: 126,531 tỷ đồng. Trong đó: Giai đoạn 1: 50,815 tỷ đồng (Vốn ngân sách tỉnh: 50,0 tỷ đồng; vốn dân hưởng lợi: 815,0 triệu đồng). Giai đoạn 2: 75,716 tỷ đồng (Vốn ngân sách tỉnh: 71,323 tỷ đồng; vốn người dân hưởng lợi: 393 triệu đồng).

- Thời gian thực hiện: Năm 2023-2026 (Trong đó: Giai đoạn 1: Năm 2023-2025; giai đoạn 2: Năm 2024-2026).

- Quy mô đầu tư:

+ Giai đoạn 1: Xây dựng tuyến ống truyền tải nước sạch HDPE OD315, dài khoảng 8.500m, từ nhà máy cấp nước sinh hoạt xã Nhơn Tân, tại thôn Nam Tượng, xã Nhơn Tân, thị xã An Nhơn đến trạm bơm tăng áp tại thôn An Chánh,

xã Tây Bình, huyện Tây Sơn. Xây dựng trạm bơm tăng áp có công suất 5.100m<sup>3</sup>/ngày, đặt tại thôn An Chánh, xã Tây Bình, huyện Tây Sơn. Xây dựng tuyến ống truyền tải và phân phối nước sạch HDPE, thép mạ kẽm, có đường kính từ DN32 (D40) đến DN300 (D315), dài khoảng 30.350m, từ trạm bơm tăng áp đến các khu vực dân cư trên địa bàn xã Tây Bình, huyện Tây Sơn.

+ Giai đoạn 2: Xây dựng tuyến ống truyền tải và phân phối nước sạch HDPE, thép mạ kẽm DN32 (D40) đến DN200 (D225), dài khoảng 230.040m, cấp nước cho các khu vực dân cư trên địa bàn 05 xã Tây An, Tây Vinh, Bình Hòa, Bình Thuận và Bình Tân (04 thôn: Mỹ Thạch, Thuận Hòa, Phú Hưng, An Hội), huyện Tây Sơn.

- Tình hình thực hiện dự án: Dự án hoàn thành công tác lập, thẩm định và phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán. Đã được phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thi công tại Quyết định số 3735/QĐ-UBND ngày 25/10/2024 của UBND tỉnh Bình Định. Phối hợp Chính quyền địa phương thành lập hội đồng đền bù giải phóng mặt bằng.

- Kết quả giải ngân năm 2024 (đến ngày 10/11/2024): Đã giải ngân 554,586 triệu đồng/2.000 triệu đồng, đạt tỷ lệ 27,73% kế hoạch vốn giao và sẽ đạt tỷ lệ 100% đến cuối năm 2024.

## **2. Dự án Cấp nước ven biển huyện Phù Mỹ**

- Tổng mức đầu tư: 106,305 tỷ đồng. Trong đó: Giai đoạn 1: 56,110 tỷ đồng (*vốn ngân sách do tỉnh 55,0 tỷ đồng và vốn người dân hưởng lợi góp 1,11 tỷ đồng*); Giai đoạn 2: 50,195 tỷ đồng (*vốn ngân sách do tỉnh 46,912 tỷ đồng và vốn người dân hưởng lợi góp 3,283 tỷ đồng*).

- Thời gian thực hiện: Năm 2023-2026 (*Trong đó: Giai đoạn 1: Năm 2023-2025; Giai đoạn 2: Năm 2024-2026*).

- Quy mô dự án:

+ Giai đoạn 1: Xây dựng trạm bơm nước thô sử dụng nguồn nước mặt từ nguồn nước thô hồ Phú Hà, xã Mỹ Đức. Xây dựng tuyến ống nước thô chiều dài 5.400m bằng ống HDPE DN300mm từ trạm bơm nước thô về nhà máy xử lý nước. Xây dựng nhà máy xử lý nước sạch công suất 7.000m<sup>3</sup>/ngày tại thôn 11, xã Mỹ Thắng, huyện Phù Mỹ. Xây dựng tuyến ống truyền tải và phân phối nước sạch bằng ống HDPE có đường kính DN32mm đến DN300mm trên địa bàn xã Mỹ Thắng và các khu vực lân cận, tổng chiều dài L=51.320m.

+ Giai đoạn 2: Xây dựng trạm bơm tăng áp có công suất 2.000m<sup>3</sup>/ngày tại thôn Chánh Giáo, xã Mỹ An, huyện Phù Mỹ. Xây dựng tuyến ống truyền tải và phân phối nước sạch bằng ống HDPE có đường kính từ DN32mm đến DN300mm

trên địa bàn các xã: Mỹ An, Mỹ Thắng, Mỹ Thọ và Mỹ Thành, tổng chiều dài L=147.900m.

- Tình hình thực hiện dự án: Dự án hoàn thành công tác lập, thẩm định và phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán. Đang tiến hành công tác lựa chọn nhà thầu thi công, lắp đặt thiết bị và giám sát; Phối hợp với địa phương thông báo kết quả kiểm đếm đo đạc diện tích đất, hoa màu, vật kiến trúc và các tài sản khác gắn liền với đất cho các hộ dân bị ảnh hưởng để lập phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB (giai đoạn 1).

- Kết quả giải ngân năm 2024 (đến ngày 10/11/2024): Đã giải ngân 1.030,266 triệu đồng/10.000 triệu đồng, đạt tỷ lệ 10,3% kế hoạch vốn giao và sẽ đạt tỷ lệ 100% đến cuối năm 2024.

### **3. Dự án Cấp nước sinh hoạt Tây Bắc huyện Phù Cát và Tây Nam huyện Phù Mỹ**

- Tổng mức đầu tư: 208,869 tỷ đồng. Trong đó: Giai đoạn 1: 50,746 tỷ đồng (*vốn ngân sách do tỉnh 50,0 tỷ đồng và vốn người dân hưởng lợi góp 746 triệu đồng*); Giai đoạn 2: 158,123 tỷ đồng (*vốn ngân sách do tỉnh 152,406 tỷ đồng và vốn người dân hưởng lợi góp 5,717 tỷ đồng*).

- Thời gian thực hiện: Năm 2023-2026 (*Trong đó: Giai đoạn 1: Năm 2023-2025; Giai đoạn 2: Năm 2024-2026*).

- Quy mô dự án:

+ Giai đoạn 1: Xây dựng đập dâng bê tông cốt thép và trạm bơm nước mặt kết cấu bằng phao nổi lắp ghép FCC. Xây dựng tuyến ống nước thô HDPE DN350, dài 5.600m từ đập dâng về khu xử lý nước và tuyến ống nước thô HDPE và inox co giãn DN200. Khu xử lý nước: Xây dựng khu xử lý nước có công suất 7.600m<sup>3</sup>/ngày tại xã Cát Sơn, huyện Phù Cát. Xây dựng đường ống nước sạch cấp nước cho xã Cát Sơn bằng ống HDPE, ống thép mạ kẽm có đường kính từ DN32 đến DN350, chiều dài đường ống khoảng 5.635m.

+ Giai đoạn 2: Xây dựng trạm bơm tăng áp với công suất 3.100m<sup>3</sup>/ngày tại xã Cát Lâm, huyện Phù Cát. Xây dựng trạm bơm tăng áp với công suất 1.600m<sup>3</sup>/ngày tại xã Mỹ Hòa, huyện Phù Mỹ. Xây dựng trạm bơm tăng áp với công suất 330m<sup>3</sup>/ngày tại xã Mỹ Trinh, huyện Phù Mỹ. Xây dựng mạng lưới đường ống cấp nước phân phối và truyền tải bằng ống HDPE, ống thép mạ kẽm có đường kính từ DN32 đến DN350, chiều dài khoảng 491.409m cấp nước cho các khu vực dân cư trên địa bàn các xã Cát Sơn, Cát Lâm, Cát Hiệp huyện Phù Cát và xã Mỹ Hiệp, Mỹ Hòa, Mỹ Trinh huyện Phù Mỹ.

- Tình hình thực hiện dự án: Dự án hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công, dự toán; Tư vấn đang triển khai lập hồ sơ thiết

kế bản vẽ thi công, dự toán theo hợp đồng, đạt 60% khối lượng hợp đồng; Phối hợp địa phương lập thủ tục GPMB.

- Kết quả giải ngân năm 2024 (đến ngày 10/11/2024): Đã giải ngân 1.750,971 triệu đồng/1.800 triệu đồng, đạt tỷ lệ 97,28% kế hoạch vốn giao và sẽ đạt tỷ lệ 100% đến cuối năm 2024.

#### **4. Dự án Cấp nước sinh hoạt xã Cát Tài**

- Tổng mức đầu tư: 41,407 tỷ đồng. Trong đó vốn ngân sách do tỉnh quản lý: 38,598 tỷ đồng, vốn đóng góp của người dân hưởng lợi 2,809 tỷ đồng.

- Thời gian thực hiện: 2022-2024.

- Quy mô dự án: Xây dựng 04 trạm bơm giếng dọc theo sông La Tinh, công suất mỗi giếng 500m<sup>3</sup>/ngày (25m<sup>3</sup>/h). Lắp đặt tuyến ống nước thô HDPE OD90-OD160 từ các trạm bơm giếng về nhà máy xử lý nước; Xây dựng Nhà máy xử lý nước sạch công suất 1.500m<sup>3</sup>/ngày tại thôn Thái Phú, xã Cát Tài, huyện Phù Cát. Xây dựng tuyến ống truyền tải nước sạch HDPE, thép mạ kẽm đường kính OD40-OD225 từ nhà máy xử lý nước đến các khu vực dân cư trên địa bàn xã Cát Tài, huyện Phù Cát.

- Tình hình thực hiện dự án: Dự án khởi công vào tháng 01/2024. Thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị đường dây 22kV và trạm biến áp: Đã thi công hoàn thành đưa vào sử dụng. Thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị khu khai thác nước thô, khu xử lý nước, tuyến ống truyền tải và phân phối: Đang triển khai thi công; khối lượng đạt khoảng 80%.

- Kết quả giải ngân năm 2024 (đến ngày 10/11/2024): Đã giải ngân 13,1267 tỷ đồng/33,098 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 39,66% kế hoạch vốn giao và sẽ đạt tỷ lệ 100% đến cuối năm 2024.

#### **5. Dự án Nâng cấp, mở rộng công trình cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát**

- Tổng mức đầu tư: 72,030 tỷ đồng. Trong đó: Giai đoạn ban đầu: 60,930 tỷ đồng (vốn ngân sách tỉnh: 59,187 tỷ đồng; vốn đóng góp người dân hưởng lợi: 1,742 tỷ đồng). Giai đoạn điều chỉnh, bổ sung: 11,1 tỷ đồng (vốn ngân sách tỉnh: 11,0 tỷ đồng; vốn đóng góp người dân hưởng lợi: 1,1 tỷ đồng).

- Thời gian thực hiện: Năm 2021-2024 (Trong đó: Giai đoạn ban đầu: Năm 2021-2023; giai đoạn điều chỉnh, bổ sung: Năm 2023-2024):

- Quy mô dự án:

+ Giai đoạn ban đầu (QĐ 1207/QĐ-UBND): Xây dựng mới một trạm bơm nước mặt tại thôn Đại Hào, xã Cát Nhơn, huyện Phù Cát. Lắp đặt tuyến ống nước thô HDPE OD280, dài khoảng 700m dẫn vào cụm xử lý. Nâng cấp công suất khu

xử lý nước từ công suất 5.600m<sup>3</sup>/ngày.đêm lên 12.000m<sup>3</sup>/ngày.đêm. Nâng cấp trạm bơm tăng áp từ công suất 2.600m<sup>3</sup>/ngày.đêm lên 7.600m<sup>3</sup>/ngày.đêm. Xây dựng tuyến ống truyền tải nước sạch HDPE OD280 dài khoảng 8.300m từ khu xử lý Nhà máy cấp nước sinh hoạt huyện Phù Cát tại thôn Đại Hào, xã Cát Nhơn đến trạm bơm tăng áp tại thôn Chánh Định, xã Cát Chánh. Xây dựng tuyến ống truyền tải và phân phối HDPE (OD63-OD315) dài khoảng 23.500m từ trạm bơm tăng áp xã Cát Chánh đến UBND xã Cát Hải cấp nước cho nhân dân xã Cát Hải.

+ Giai đoạn điều chỉnh, bổ sung (QĐ 1084/QĐ-UBND): Xây dựng mới 01 trạm bơm tăng áp có công suất 1.500m<sup>3</sup>/ngày.đêm, vị trí xây dựng tại thôn Tân Thanh, xã Cát Hải, huyện Phù Cát. Xây dựng tuyến ống truyền tải nước sạch HDPE (OD40-OD160) dài 28.542m từ trạm bơm tăng áp đến các khu vực dân cư trên địa bàn 02 thôn Chánh Oai, Tân Thắng, xã Cát Hải và Khu nghỉ dưỡng cao cấp và du lịch sinh thái Ban Mai.

- Tình hình thực hiện dự án:

+ Giai đoạn ban đầu: Đã thi công hoàn thành đưa vào sử dụng.

+ Giai đoạn điều chỉnh, bổ sung: Thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị đường dây 22kV và trạm biến áp: Đã thi công hoàn thành đưa vào sử dụng. Thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị trạm bơm tăng áp, tuyến ống truyền tải và phân phối hạng mục điều chỉnh, bổ sung: Bắt đầu triển khai thi công ngày 12/9/2024; khối lượng thi công đạt khoảng 35% khối lượng hợp đồng.

- Kết quả giải ngân năm 2024 (đến ngày 10/11/2024): Đã giải ngân 1,333 tỷ đồng/12,836 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 10,38% kế hoạch vốn giao và sẽ đạt tỷ lệ 100% đến cuối năm 2024.

## **6. Dự án Nâng cấp, mở rộng công trình cấp nước sinh hoạt xã Nhơn Tân**

- Tổng mức đầu tư: 74,853 tỷ đồng (*Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Trung tâm 14,613 tỷ đồng; Vốn người dân hưởng lợi đóng góp: 5,240 tỷ đồng; Ngân sách tỉnh: 55,0 tỷ đồng*).

- Thời gian thực hiện: Năm 2022-2025 (*Trong đó: Giai đoạn 1: Năm 2022-2024; Giai đoạn 2: Năm 2023-2025*).

- Quy mô dự án:

+ Giai đoạn 1: Lắp đặt tuyến ống nước thô HDPE OD400, dài 300m lấy nước tự chảy tại vị trí công lấy nước DN1500 hồ thủy lợi Núi Một dẫn vào hồ chứa nước thô. Xây dựng một khu xử lý nước mặt với công suất 7.000m<sup>3</sup>/ngày.đêm tại xã Nhơn Tân.

+ Giai đoạn 2: Xây dựng tuyến ống truyền tải và phân phối HDPE, thép mạ kẽm (OD63- OD355) có tổng dài 67.988m từ khu xử lý đến trạm cấp nước Nhơn

Tân hiện hữu và các tuyến ống đến các khu vực chưa có tuyến ống cấp nước của 03 xã Nhơn Tân, Nhơn Thọ và Nhơn Lộc, thị xã An Nhơn.

- Tình hình thực hiện dự án:

+ Giai đoạn 1: Khởi công ngày 01/12/2023. Thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị đường dây 22kV và trạm biến áp: Đã thi công hoàn thành đưa vào sử dụng. Thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị khu khai thác nước thô và khu xử lý: Đang triển khai thi công; khối lượng thi công đạt khoảng 60% khối lượng hợp đồng.

+ Giai đoạn 2: Thi công xây dựng tuyến ống truyền tải và phân phối đang triển khai thi công; khối lượng thi công đạt khoảng 25% khối lượng hợp đồng.

- Kết quả giải ngân năm 2024 (đến ngày 10/11/2024): Đã giải ngân 5,228 tỷ đồng/25,0 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 20,91% kế hoạch vốn giao và sẽ đạt tỷ lệ 100% đến cuối năm 2024.

### **7. Dự án Nâng cấp Nhà máy cấp nước sinh hoạt huyện Vân Canh**

- Tổng mức đầu tư: 14,985 tỷ đồng (*Vốn ngân sách tỉnh: 14,519 tỷ đồng; vốn đóng góp người dân hưởng lợi: 0,466 tỷ đồng*).

- Thời gian thực hiện: Năm 2023-2024.

- Quy mô dự án: Xây dựng trạm bơm nước mặt bằng BTCT đá 1x2 B22,5 phần ngăn thu nước có kích thước: BxLxH=(6,0x3,0x2,85)m. Lắp đặt tuyến ống nước thô HDPE - PN8, DN200mm, dài L=704m. Xây dựng khu xử lý nước đảm bảo công suất 1.400 m<sup>3</sup>/ngày.đêm tại thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh. Cải tạo thay thế mạng lưới đường ống phân phối có tổng chiều dài L=30.403m bằng ống HDPE có đường kính từ DN32 (OD40) đến DN200 (OD225). Sửa chữa tuyến đường ống truyền tải tuyến dọc QL19C phía bên trái đường (hướng từ Diêu Trì đi Vân Canh), có tổng chiều dài 5.787m có đường kính từ DN150 (OD160) đến DN200 (OD225) bằng ống uPVC.

- Tình hình thực hiện dự án: Công trình đã khởi công vào tháng 6/2024. Thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị trạm biến áp, đường dây 22kV và 0,4kV: Đã thi công hoàn thành đưa vào sử dụng. Thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị khu khai thác nước thô, khu xử lý và tuyến ống: Đang triển khai thi công; khối lượng thi công đạt khoảng 96% khối lượng hợp đồng.

- Kết quả giải ngân năm 2024 (đến ngày 10/11/2024): Đã giải ngân 4,149 tỷ đồng/14,040 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 29,55% kế hoạch vốn giao và sẽ đạt tỷ lệ 100% đến cuối năm 2024.

## **IV. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG VỀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**

Chương trình MTQG xây dựng nông thôn được tiếp tục chú trọng thực hiện. Các địa phương tiếp tục rà soát, ưu tiên nguồn lực để tiếp tục đầu tư hoàn thiện các tiêu chí chưa đạt chuẩn.

Sau khi được giao vốn, các địa phương đã khẩn trương hoàn thiện các thủ tục đầu tư và thi công công trình để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đã giao. Trong năm, đối với các công trình được giao vốn nhưng vướng công tác BT, GPMB chưa triển khai hoặc đã hết khối lượng thanh toán, để các địa phương kịp thời triển khai thực hiện và giải ngân vốn, UBND tỉnh đã điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn kịp thời, nhờ đó tiến độ giải ngân vốn đến nay đạt kết quả khả quan.

Tính đến ngày 14/10/2024, Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đã giải ngân 170,127/235,322 tỷ đồng, tỷ lệ 72,3%; trong đó vốn đầu tư: 150,957/184,272 tỷ đồng, tỷ lệ 81,9% (vốn kéo dài: 49,8%; vốn năm 2024: 82,3%), vốn sự nghiệp: 19,170/51,050 tỷ đồng, tỷ lệ 37,6% (vốn kéo dài: 37,1%; vốn năm 2024: 37,7%). Hiện nay, các địa phương đang tập trung chỉ đạo, điều hành đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đã giao trong năm.

Năm 2024, UBND tỉnh đã công nhận 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023; 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 01 xã (Phước Quang) đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; Huyện Tây Sơn: được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023. Đến nay, toàn tỉnh có 113 xã thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện xây dựng nông thôn mới; trong đó, có 91/113 xã hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới (đạt tỷ lệ 80,5%); 24/91 xã được UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (đạt tỷ lệ 26,3%); 01 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, có 06 đơn vị cấp huyện được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ NTM (đạt tỷ lệ 54,54%). Đối với hồ sơ đề nghị xét, công nhận huyện Phù Mỹ đạt chuẩn NTM năm 2023: đã được Văn phòng điều phối NTM trung ương và các bộ, ngành liên quan tham gia góp ý lần 2; Văn phòng điều phối NTM tỉnh và UBND huyện Phù Mỹ đã hoàn thiện lại hồ sơ theo góp ý; Hội đồng thẩm định nông thôn mới Trung ương xem xét tổ chức họp trong thời gian đến.

Theo kế hoạch đến cuối năm 2024: có thêm 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới (Xã An Quang, Xã Ân Hảo Tây), 11 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, gồm: Xã Nhơn Châu, Xã Hoài Châu, Xã Hoài Mỹ, Xã Ân Thạnh, Xã Mỹ Trinh, Xã Bình Nghi, Xã Cát Tài, Xã Cát Nhơn, Xã Nhơn Hạnh, xã Nhơn Mỹ, Xã Phước Hiệp), 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (gồm Xã Nhơn Hải, Xã Cát Minh, Xã Phước Hưng).

## **V. CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KTXH VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS&MN**

### **1. Kế hoạch vốn năm 2022, 2023 kéo dài: 14.165 triệu đồng**

- Vốn đầu tư phát triển nguồn NSTW là 10.325 triệu đồng
- Vốn đối ứng ngân sách tỉnh là 3.840 triệu đồng.

## **2. Giải ngân Kế hoạch vốn năm 2024:**

- Vốn đầu tư phát triển nguồn NSTW là 7.009 triệu đồng
- Vốn đối ứng ngân sách tỉnh là 3.063 triệu đồng.

Hiện tại, các công trình đang khẩn trương thi công để có khối lượng thanh toán hết kế hoạch vốn năm 2024 theo chỉ đạo của UBND tỉnh và phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn giao.

## **VI. CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG**

### **1. Kế hoạch vốn năm 2022, 2023 kéo dài: 53.658 triệu đồng**

- Vốn đầu tư phát triển nguồn NSTW là 40.189 triệu đồng
- Vốn đối ứng ngân sách tỉnh là 13.321 triệu đồng.

### **2. Giải ngân Kế hoạch vốn năm 2024:**

Vốn đầu tư phát triển nguồn NSTW là 33.914 triệu đồng

Vốn đối ứng ngân sách tỉnh là 1.287 triệu đồng.

Hiện tại, các công trình đang khẩn trương thi công để có khối lượng thanh toán hết kế hoạch vốn năm 2024 theo chỉ đạo của UBND tỉnh và phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn giao.

## **V. NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

### **1. Các dự án do Sở Giáo dục và Đào tạo làm chủ đầu tư:**

- Dự án: Đầu tư, xây dựng các Trường Trung học phổ thông được di chuyển, sắp xếp lại theo quy hoạch giai đoạn 2021-2025 (Hạng mục: Trường THPT Nguyễn Hữu Quang, Trường THPT Phan Bội Châu): Hiện tại, dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

Kế hoạch vốn bố trí năm 2024: 11.924 triệu đồng vốn NS tỉnh.

Hiện tại đã giải ngân 3.215/11.924 triệu đồng; Đến 31/12/2024 sẽ giải ngân 100% vốn theo kế hoạch.

- Công trình: Trường THPT Nguyễn Hồng Đạo: Hiện công trình đã hoàn thành. Kế hoạch vốn năm 2024: 6.310 triệu đồng. Đã giải ngân: 5.350/6.310 triệu đồng. Đến 31/12/2024 sẽ giải ngân 100% vốn theo kế hoạch.

- Công trình: Trường THPT Nguyễn Trung Trực: Hiện công trình đã hoàn thành. Kế hoạch vốn năm 2024: 3.972 triệu đồng. Đã giải ngân: 3.484/3.972 triệu đồng. Đến 31/12/2024 sẽ giải ngân 100% vốn theo kế hoạch.



- Công trình: Trường THPT Xuân Diệu: Hiện công trình đã hoàn thành. Kế hoạch vốn năm 2024: 4.683 triệu đồng. Đã giải ngân: 4.419/4.683 triệu đồng. Đến 31/12/2024 sẽ giải ngân 100% vốn theo kế hoạch.

- Công trình: Trường THPT Chu Văn An: Hiện công trình đã hoàn thành. Kế hoạch vốn năm 2024: 3.500 triệu đồng. Đã giải ngân: 3.500/3.500 triệu đồng. Đến 31/12/2024 sẽ giải ngân 100% vốn theo kế hoạch.

- Công trình: Trường THPT số 3 An Nhơn: Hiện công trình đã hoàn thành. Kế hoạch vốn năm 2024: 2.000 triệu đồng. Đã giải ngân: 2.000/2.000 triệu đồng. Đến 31/12/2024 sẽ giải ngân 100% vốn theo kế hoạch.

- Công trình: Trường THPT số 2 An Nhơn: Hiện công trình đã hoàn thành. Kế hoạch vốn năm 2024: 2.000 triệu đồng. Đã giải ngân: 2.000/2.000 triệu đồng. Đến 31/12/2024 sẽ giải ngân 100% vốn theo kế hoạch.

- Công trình: Trường THPT Võ Giữ: Hiện công trình đã hoàn thành. Kế hoạch vốn năm 2024: 2.300 triệu đồng. Đã giải ngân: 2.157/2.300 triệu đồng. Đến 31/12/2024 sẽ giải ngân 100% vốn theo kế hoạch.

- **Các công trình khởi công năm 2024:** Danh mục công trình năm 2024 gồm 02 công trình. Kế hoạch vốn năm 2024: 2.663 triệu đồng vốn NSTW (từ nguồn vốn CTMTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN) cụ thể:

+ Công trình: Trường PTDTNT THCS&THPT An Lão: 1.663 triệu đồng.

+ Công trình: Trường PTDTNT THCS&THPT Vân Canh: 1.000 triệu đồng.

Hiện tại cả 02 công trình đã được phê duyệt Báo cáo KTKT và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Chủ đầu tư đang tổ chức đấu thầu, dự kiến sẽ khởi công trong tháng 12/2024. Đến 31/12/2024 sẽ giải ngân 100% vốn theo kế hoạch.

## **2. Các dự án chuẩn bị đầu tư năm 2024**

- Dự án: Xây dựng mới trường THPT để giảm tải Trường THPT Hùng Vương (Trường THPT Bùi Thị Xuân): Kế hoạch vốn năm 2024: 4.200 triệu đồng. Hiện tại, Chủ đầu tư đang trình thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở. Dự kiến tổ chức đấu thầu trong tháng 11/2024 và khởi công tháng 12/2024; Đang làm thủ tục giải ngân công tác tư vấn chuẩn bị đầu tư. Dự kiến đến 31/12/2024 sẽ hoàn thành công tác đấu thầu, tạm ứng cho nhà thầu sẽ giải ngân hết nguồn vốn đã bố trí.

## **3. Các công trình thuộc Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho Chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2022-2025:**

Kế hoạch vốn năm 2024<sup>~</sup> phân bổ 74.564 triệu ồng cho 39 dự<sup>~</sup>n. Trong ã: 23 dự<sup>~</sup>n<sup>~</sup> hồn<sup>~</sup> t<sup>~</sup>nh (05 dự<sup>~</sup>n chuyển tiếp, 19 dự<sup>~</sup>n khởi công mới), 09 dự<sup>~</sup>n ang

triển khai thực hiện v 07 dựn ang triển khai thực hiện thủ tục chuẩn bị ầu tư. Dự kiến sẽ giải ngân 100% kế hoạch vốn ược giao.

## VI. NGÀNH Y TẾ

**1. Dự án Đầu tư xây dựng, mở rộng, nâng cấp 05 Trung tâm Y tế tuyến huyện, tỉnh Bình Định,** đến nay nhà thầu đã thi công 440/540 ngày (tỷ lệ 81,48% tiến độ hợp đồng), khối lượng công việc hoàn thành đạt khoảng 335 tỷ đồng/ 355 tỷ đồng (tỷ lệ 94,3 % giá trị Hợp đồng), cụ thể như sau:

- Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn: Đã thi công cơ bản hoàn thiện các hạng mục công trình theo dự án được duyệt; hiện nay còn một số thiết bị phần chữa cháy phát sinh sẽ về đến công trình và hoàn thành lắp đặt trong tháng 11/2024.

- Trung tâm Y tế huyện Hoài Ân: Đơn vị thi công đã hoàn thành 04/05 hạng mục công trình theo dự án được duyệt; đang triển khai hạng mục: cải tạo Khoa Khám bệnh - hành chính tiến độ đạt hơn 90% khối lượng; hoàn thành trong tháng 11/2024.

- Trung tâm Y tế huyện Phù Cát: Đơn vị thi công đã hoàn thành toàn bộ các hạng mục công trình chính theo dự án được duyệt; hiện đang triển khai phần tường rào phát sinh mặt bên công trình, dự kiến hoàn thành toàn bộ trong tháng 11/2024.

- Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước: Đã thi công cơ bản hoàn thiện các hạng mục công trình theo dự án được duyệt; hiện nay còn một số thiết bị phần chữa cháy phát sinh sẽ về đến công trình và hoàn thành lắp đặt trong tháng 11/2024.

- Trung tâm Y tế huyện Tây Sơn: Đơn vị thi công đã hoàn thành 09/10 hạng mục công trình chính theo dự án được duyệt; đang triển khai hạng mục: Cải tạo Khoa Khám bệnh hành chính, hoàn thành trong tháng 11/2024.

Dự kiến trong tháng 11-12/2024 sẽ thi công hoàn thành các hạng mục công trình, tổ chức nghiệm thu với các cơ quan chuyên môn.

Kế hoạch vốn và kết quả giải ngân: Đã bố trí kế hoạch vốn năm 2024 là 147.341 triệu đồng (từ nguồn vốn cấp quyền sử dụng đất: 120.329 triệu đồng, nguồn đầu tư tập trung: 2.012 triệu đồng và nguồn bán nhà thuộc sở hữu nhà nước: 25,0 triệu đồng). Đến ngày 12/11/2024, giá trị khối lượng đề nghị giải ngân năm 2024 của dự án là 122.341 triệu đồng, nguồn vốn cấp quyền sử dụng đất bố trí cho công trình là 112.012 triệu đồng, đã giải ngân 112.012 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

**2. Công trình: Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ; hạng mục: Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, An toàn thực phẩm và Phòng Dân số - Truyền thông Giáo dục sức khỏe,** với tổng mức đầu tư là: 9.999 triệu đồng, kế hoạch vốn 2024 là 3.402 triệu đồng từ nguồn sử dụng đất, giải ngân kế hoạch vốn 2024 đến nay là: 3.402 triệu đồng (100% kế hoạch vốn). Công trình đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng.

**3. Công trình: Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn; hạng mục: Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, An toàn thực phẩm và Phòng Dân số - Truyền thông Giáo dục sức khỏe**, với tổng mức đầu tư là: 14,999 tỷ đồng, kế hoạch vốn 2024 là 7.057 triệu đồng, đã bố trí vốn là 2.800 triệu đồng, giải ngân kế hoạch vốn 2024 đến nay là 2.800 triệu đồng (100% kế hoạch vốn). Công trình được nghiệm thu kỹ thuật vào ngày 30/8/2024. Đã hoàn thành công tác kiểm tra PCCC và chuẩn bị nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

**4. Công trình Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định**, với tổng mức đầu tư là: 13.438 triệu đồng, kế hoạch vốn 2024 là 3.788 triệu đồng, giải ngân kế hoạch vốn 2024 đến nay là 3.723 triệu đồng (98,3% kế hoạch vốn). Công trình đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng. Đến 31/12/2024 sẽ giải ngân 100% vốn theo kế hoạch.

**5. Công trình Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn; hạng mục: Khoa Truyền nhiễm**, với tổng mức đầu tư là 16,402 tỷ đồng, kế hoạch vốn 2024 là 1.500 triệu đồng, giải ngân kế hoạch vốn 2024 đến nay là: 173 triệu đồng (11,5%). Công trình đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng phần xây lắp năm 2023, Sở Y tế đã hoàn thành công tác lựa chọn và ký kết hợp đồng lắp đặt thiết bị thang máy; dự kiến sẽ hoàn thành nghiệm thu bàn giao thiết bị thang máy vào ngày 25/12/2024 và giải ngân hết kế hoạch vốn đã giao.

**6. Công trình Trung tâm Y tế huyện Phù Cát - Khoa Truyền nhiễm**, với tổng mức đầu tư là 13.894 triệu đồng, kế hoạch vốn 2024 là 138.017 triệu đồng, giải ngân kế hoạch vốn 2024 đến nay là: 138.017 triệu đồng (100% kế hoạch vốn). Đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng.

**7. Dự án Cung cấp trang thiết bị y tế cho Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn**, sử dụng nguồn vốn vay ưu đãi của Chính phủ Hàn Quốc, với Tổng mức đầu tư là 5.132 triệu đồng (tương đương 3.174.000.000 Won) và vốn đối ứng là 11.588 triệu đồng. Sở Y tế đã hoàn thành thủ tục phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và hồ sơ mời thầu. Hiện đang tiến hành tổ chức lựa chọn nhà thầu cung cấp trang thiết bị cho Dự án.

Kế hoạch vốn 2024 là 6.159 triệu đồng (trong đó: Vốn vay thông qua ngân sách Trung ương: 5.000 triệu đồng; Vốn đối ứng: 1.159 triệu đồng). Đã giải ngân kế hoạch vốn 2024 đến nay là 35 triệu đồng. Đến 31/12/2024 sẽ giải ngân 100% vốn theo kế hoạch.

**8. Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thạnh; hạng mục: Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, An toàn thực phẩm và Phòng Dân số - Truyền thông Giáo dục sức khỏe**, với tổng mức đầu tư là: 9.958 triệu đồng, Kế hoạch vốn 2024 là 5.500 triệu đồng từ nguồn cấp quyền sử dụng đất, giải ngân kế hoạch vốn 2024 là 2.000 triệu đồng (36,4% kế hoạch vốn). Công trình hiện đang triển khai thi công

phần hoàn thiện nhà làm việc và hạng mục bể nước PCCC và nhà đặt bơm; xây dựng Tường rào, công ngõ. Công trình dự kiến sẽ nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng trong tháng 11/2024. Đến 31/12/2024 sẽ giải ngân 100% vốn theo kế hoạch.

**9. Trung tâm Y tế huyện An Lão; hạng mục: Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, An toàn thực phẩm và Phòng Dân số - Truyền thông Giáo dục sức khỏe**, với tổng mức đầu tư là: 9.957 triệu đồng, kế hoạch vốn 2024 là 2.000 triệu đồng, chưa giải ngân kế hoạch vốn 2024. Công trình đã ký kết hợp đồng xây lắp, hiện đang triển khai thi công bể nước ngầm và phần móng Nhà làm việc 02 tầng, công trình dự kiến sẽ hoàn thành bàn giao vào tháng 5/2025. Đến 31/12/2024 sẽ giải ngân 100% vốn theo kế hoạch.

**10. Đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định**, tổng mức đầu tư được phê duyệt là 40.000 triệu đồng (trong đó: vốn đầu tư 20.000 triệu đồng). Đã tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn các phần việc theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự kiến trình thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế chi tiết trong tháng 11/2024 và phát hành hồ sơ mời thầu Gói thầu Toàn bộ khối lượng dự án trong năm 2024.

**11. Xây dựng, sửa chữa các đoạn hành lang cầu nổi (cũ), nhà vệ sinh công cộng của Bệnh viện đa khoa tỉnh**, với tổng mức đầu tư được phê duyệt là 4.950 triệu đồng, kế hoạch vốn 2024 là 1.800 triệu đồng, giải ngân kế hoạch vốn 2024 đến nay là 1.191,816 triệu đồng. Đến 31/12/2024 sẽ giải ngân 100% vốn theo kế hoạch.

**12. Cải tạo, sửa chữa Nhà khoa Khám**, tổng mức đầu tư được phê duyệt là 38.846 triệu đồng, kế hoạch vốn 2024 là 1.000 triệu đồng, giải ngân kế hoạch vốn 2024 đến nay là 265,483 triệu đồng. Đến 31/12/2024 sẽ giải ngân 100% vốn theo kế hoạch.

**13. Sửa chữa nhà điều trị Khoa Tim mạch can thiệp và Khoa Nội Tim mạch** với tổng mức đầu tư 13.000 triệu đồng, kế hoạch vốn năm 2024 là 5.000 triệu đồng: đang tổ chức đấu thầu thi công.

**14. Các công trình thuộc Đề án nâng cao năng lực hoạt động hệ thống y tế cơ sở của tỉnh Bình Định giai đoạn 2022-2025:**

Kế hoạch vốn năm 2024 đã phân bổ 62.763 triệu đồng cho 32 công trình, có 15 công trình hoàn thành, 04 công trình chuyển tiếp, 02 công trình khởi công mới và 11 công trình chưa hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư. Dự kiến sẽ giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao.

## VII. NGÀNH VĂN HÓA VÀ THỂ THAO

**1. Công trình hạng mục Nội thất Đền thờ Võ Văn Dũng:** Tổng mức đầu

tư đã phê duyệt là 5.784 triệu đồng. Đến nay công trình đã hoàn thành và đưa vào sử dụng. Kế hoạch vốn năm 2024 là 1.745 triệu đồng và lũy kế kết quả giải ngân đến nay 1.745/1.745 triệu đồng (đạt 100% kế hoạch vốn đã giao).

**2. Công trình Xây dựng, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích tại tháp Bánh Ít** có tổng mức đầu tư 25.632 triệu đồng. Công trình đang triển khai thi công hạng mục Nội thất mỹ, trưng bày hiện vật tại nhà trưng bày và điều chỉnh, bổ sung một số hạng mục phát sinh liên quan, khối lượng dự án đạt 90%. Kế hoạch vốn năm 2024 là 9.632 triệu đồng và đã giải ngân 8.893/9.632 triệu đồng (đạt 92% kế hoạch vốn giao). Đến 31/12/2024 sẽ giải ngân 100% vốn theo kế hoạch.

**3. Công trình Dự án Bể bơi lớn (bể bơi huấn luyện và thi đấu) tại Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh (HM: Hệ thống máy lọc tuần hoàn bể bơi; Cải tạo, sửa chữa hạ tầng cảnh quan khuôn viên bể bơi; Cải tạo, sửa chữa Nhà điều hành bể bơi và các hạng mục phụ trợ):** Có tổng mức đầu tư 10.500 triệu đồng. Công trình cơ bản đã hoàn thành công tác thi công (đạt 100% khối lượng). Kế hoạch vốn năm 2024 là 2.601 triệu đồng, đến nay đã giải ngân 2.101/2.601 triệu đồng (đạt 81% kế hoạch vốn đã giao). Đến 31/12/2024 sẽ giải ngân 100% vốn theo kế hoạch.

**4. Công trình Tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích Lê Đại Càng** có tổng mức đầu tư 4.599 triệu đồng. Đến nay dự án đã hoàn thành và đưa vào sử dụng. Kế hoạch vốn năm 2024 dự án được bố trí 1.600 triệu đồng và kết quả giải ngân đạt 97% (1.545/1.600 triệu đồng). Đến 31/12/2024 sẽ giải ngân 100% vốn theo kế hoạch.

## VIII. NGÀNH LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH XÃ HỘI

**1. Dự án Xây dựng, sửa chữa Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Bình Định:** với tổng mức đầu tư 13.925 triệu đồng. Dự án đang triển khai thi công, đảm bảo đúng tiến bộ. Kế hoạch vốn năm 2024 là 1.827 triệu đồng, đã giải ngân 827 triệu đồng (45% kế hoạch vốn). Hiện đang hoàn thiện hồ sơ hoàn để nghiệm thu phòng cháy chữa cháy và xây dựng, sẽ giải ngân 100% kế hoạch vốn.

**2. Dự án Xây dựng Trung tâm Nuôi dưỡng người tâm thần Hoài Nhơn, cơ sở 2,** được HĐND tỉnh Bình Định phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị Quyết số 86/NQ-HĐND ngày 06/12/2023, UBND tỉnh phê duyệt dự án tại Quyết định số 3334/QĐ-UBND ngày 25/9/2024, với tổng mức đầu tư 126.575 triệu đồng.. Hiện nay đã hoàn thành việc lựa chọn Đơn vị tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng. Chủ đầu tư đang phối hợp với đơn vị tư vấn triển khai các bước tiếp theo.

**3. Dự án Trung tâm Công tác Xã hội và Bảo trợ xã hội Bình Định:** có tổng mức đầu tư 14,9 tỷ đồng, hiện tại đang hoàn thiện hồ sơ để trình phê duyệt theo quy định.

**4. Dự án Mở rộng Trường Cao đẳng kỹ thuật công nghệ Quy Nhơn:** có tổng mức đầu tư 346.286 triệu đồng. Đến nay, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh đã bàn giao mặt bằng sạch cho Ban QLDA để bàn giao cho đơn vị thi công. Hiện nay đơn vị đang triển khai thi công các hạng mục theo tiến độ hợp đồng. Cụ thể:

- Gói thầu Hạ tầng kỹ thuật và Hệ thống cấp điện: Đơn vị thi công đang triển khai các hạng mục, lũy kế khối lượng hoàn thành hơn 85% khối lượng Hợp đồng.

- Gói thầu Khoa điện, Khoa cơ khí và các hạng mục phụ trợ: Đến nay đã triển khai hoàn thành.

- Gói thầu Khoa Công nghệ ô tô: Đơn vị thi công đã triển khai đã triển khai hoàn thành và bàn giao trong tháng 10/2024.

- Kế hoạch vốn năm 2024 là 49 tỷ đồng. Đến nay đã giải ngân hơn 41 tỷ đồng (đạt 84% kế hoạch vốn năm 2024). Dự kiến hoàn thành trong năm 2024 và giải ngân hết 100% kế hoạch vốn được giao.

## **IX. NGÀNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**1. Dự án: Đầu tư tiềm lực cho Trung tâm Phân tích và Đo lường Chất lượng giai đoạn 2021 – 2025** có tổng mức đầu tư là 17.703 triệu đồng (vốn đầu tư phát triển 16.000 triệu đồng). Kế hoạch vốn đã bố trí năm 2024 là 2.200 triệu đồng (Lũy kế đến nay đã bố trí 15.700 triệu đồng). Hiện nay, dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng. Đến 31/12/2024 sẽ giải ngân 100% vốn theo kế hoạch.

**2. Dự án: Trạm nghiên cứu thực nghiệm khoa học và công nghệ thuộc Trung tâm Thông tin - Ứng dụng khoa học và công nghệ Bình Định,** tại Phước An, Tuy Phước, Bình Định; Hạng mục: Nhà nuôi trồng nấm ăn, nấm dược liệu; cải tạo NC trạm biến áp và đường dây trung, hạ thế có tổng mức đầu tư là 8.000 triệu đồng. Kế hoạch vốn đã bố trí năm 2024 là 2.920 triệu đồng (Lũy kế đến nay đã bố trí 7.920 triệu đồng). Đến nay, dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng. Đến 31/12/2024 sẽ giải ngân 100% vốn theo kế hoạch.

## **X. NGÀNH THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG; PHÁT THANH VÀ TRUYỀN HÌNH**

**1. Dự án Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng, giai đoạn 2021-2025 (dự án 27)** với tổng mức đầu tư là 34.676 triệu đồng (trong đó vốn ngân sách tỉnh là 34.676 triệu đồng). Năm 2024, đã bố trí vốn là 12.420 triệu đồng (Lũy kế đến nay đã bố trí 12.420 triệu đồng). Hiện dự án đang tiếp tục triển khai và dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư dự án tại Quyết định số 3511/QĐ-UBND ngày 08/10/2024 và hiện đang làm thủ tục phê duyệt điều chỉnh, bổ sung đầu tư dự án. Đến 31/12/2024 sẽ giải ngân 100% vốn theo kế hoạch.

**2. Dự án Hiện đại hóa các trang thiết bị phòng họp của Văn phòng UBND tỉnh phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh** với tổng mức đầu tư là 10.000 triệu đồng. Năm 2024, vốn bố trí 1.000 triệu đồng. Đã được UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Quyết định số 2636/QĐ-UBND ngày 22/07/2024, hiện đang tiếp tục triển khai thực hiện.

**3. Dự án Sửa chữa, cải tạo Đài phát thanh và truyền hình Bình Định:** Năm 2024, dự án được bố trí kế hoạch vốn với kinh phí 1,5 tỷ đồng. UBND tỉnh đã phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án. Ban QLDA Dân dụng và Công nghiệp tỉnh (chủ đầu tư) đã hoàn thành việc đấu thầu và dự kiến ký kết hợp đồng xây lắp và khởi công trong quý IV/2024. Đến 31/12/2024 sẽ giải ngân 100% vốn theo kế hoạch.

Phụ lục 02

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN, GIẢI NGÂN CHUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /11/2024 của UBND tỉnh)

ĐVT: triệu đồng

STT	Tên nguồn	Σ Kế hoạch 2024	Bao gồm:		Thực hiện giải ngân kế hoạch từ ngày 01/01/2024 đến ngày 15/11/2024				Ước thực hiện giải ngân kế hoạch từ ngày 01/01/2024 đến 31/01/2025				TTgCP giao	Trong đó: Tỷ lệ giải ngân (%) ước cả năm theo KH được TTgCP giao
			Kéo dài	Kế hoạch 2024	Σ Giải ngân	Kéo dài	Kế hoạch 2024	Tỷ lệ (%)	Σ Giải ngân	Kéo dài	Kế hoạch 2024	Tỷ lệ (%)		
	<b><u>VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC DO TỈNH QUẢN LÝ</u></b>	<b><u>8.942.649</u></b>	<b><u>57.040</u></b>	<b><u>8.885.609</u></b>	<b><u>6.363.637</u></b>	<b><u>49.209</u></b>	<b><u>6.314.428</u></b>	<b><u>71,16</u></b>	<b><u>8.807.813,73</u></b>	<b><u>57.039,81</u></b>	<b><u>8.750.773,92</u></b>	<b><u>98,49</u></b>	<b><u>7.865.617,00</u></b>	<b><u>111,98</u></b>
*	Vốn ngân sách tỉnh	7.113.536	4.864	7.108.672	4.916.647	4.864	4.911.783	69,12	6.983.992,13	4.864,00	6.979.128,13	98,18	6.088.680,00	114,70
A	VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	7.113.536	4.864	7.108.672	4.916.647	4.864	4.911.783	69,12	6.983.992,13	4.864,00	6.979.128,13	98,18	6.088.680,00	114,70
I	Cân đối ngân sách địa phương	6.913.536	4.864	6.908.672	4.873.187	4.864	4.868.323	70,49	6.791.225,13	4.864,00	6.786.361,13	98,23	6.088.680,00	111,54
1	<i>Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí, định mức</i>	<i>621.112</i>	<i>290</i>	<i>620.822</i>	<i>516.471</i>	<i>290</i>	<i>516.181</i>	<i>83,15</i>	<i>621.112,00</i>	<i>290,00</i>	<i>620.822,00</i>	<i>100,00</i>	<i>569.680,00</i>	<i>109,03</i>
a)	<i>Ngân sách cấp tỉnh</i>	<i>449.824</i>	<i>290</i>	<i>449.534</i>	<i>402.523</i>	<i>290</i>	<i>402.233</i>	<i>89,48</i>	<i>449.824,00</i>	<i>290,00</i>	<i>449.534,00</i>	<i>100,00</i>		
b)	<i>Ngân sách cấp Huyện</i>	<i>171.288</i>		<i>171.288</i>	<i>113.948</i>		<i>113.948</i>	<i>66,52</i>	<i>171.288,00</i>		<i>171.288,00</i>	<i>100,00</i>		
2	<i>Nguồn thu tiền sử dụng đất</i>	<i>5.873.424</i>	<i>4.574</i>	<i>5.868.850</i>	<i>4.076.789</i>	<i>4.574</i>	<i>4.072.215</i>	<i>69,41</i>	<i>5.873.423,93</i>	<i>4.574,00</i>	<i>5.868.849,93</i>	<i>100,00</i>	<i>5.100.000,00</i>	<i>115,17</i>
a)	<i>Ngân sách cấp tỉnh thực hiện</i>	<i>3.361.424</i>	<i>4.574</i>	<i>3.356.850</i>	<i>2.240.266</i>	<i>4.574</i>	<i>2.235.692</i>	<i>66,65</i>	<i>3.361.423,93</i>	<i>4.574,00</i>	<i>3.356.849,9</i>	<i>100,00</i>		
b)	<i>Ngân sách cấp Huyện thực hiện</i>	<i>2.512.000</i>		<i>2.512.000</i>	<i>1.836.523</i>		<i>1.836.523</i>	<i>73,11</i>	<i>2.512.000,00</i>		<i>2.512.000,00</i>	<i>100,00</i>		
3	<i>Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết</i>	<i>140.000</i>		<i>140.000</i>	<i>123.238</i>		<i>123.238</i>	<i>88,03</i>	<i>140.000,00</i>		<i>140.000,00</i>	<i>100,00</i>	<i>140.000,00</i>	<i>100,00</i>
4	<i>Bội chi ngân sách</i>	<i>279.000</i>		<i>279.000</i>	<i>156.689</i>		<i>156.689</i>	<i>56,16</i>	<i>156.689,20</i>		<i>156.689,20</i>	<i>56,16</i>	<i>279.000,00</i>	<i>56,16</i>
II	Nguồn tiền bán nhà thuộc sở hữu nhà nước	10.000		10.000	2.767		2.767	27,67	2.767,00		2.767,00	27,67		
III	Nguồn vốn khác của ngân sách tỉnh	190.000		190.000	40.693		40.693	21,42	190.000,00		190.000,00	100,00		
**	Vốn ngân sách trung ương	1.829.113	52.176	1.776.937	1.446.990	44.345	1.402.645	79,11	1.823.821,60	52.175,81	1.771.645,80	99,71	1.776.937,00	102,64
A	VỐN TRUNG ƯƠNG HTMT (TRONG NƯỚC)	751.760		751.760	600.372		600.372	79,86	751.760,00		751.760,00	100,00	751.760,00	100,00
B	NGUỒN TẶNG THU NĂM 2022	500.000		500.000	401.125		401.125	80,23	500.000,00		500.000,00	100,00	500.000,00	100,00
C	CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA	392.503	52.176	340.327	273.106	44.345	228.761	69,58	391.502,81	52.175,81	339.327,00	99,75	340.327,00	115,04
1	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	145.199	10.325	134.874	107.898	6.700	101.198	74,31	144.198,64	10.324,64	133.874,00	99,31	134.874,00	106,91
2	Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững	137.949	40.336	97.613	72.712	37.577	35.135	52,71	137.949,00	40.336,00	97.613,00	100,00	97.613,00	141,32



STT	Tên nguồn	Σ Kế hoạch 2024	Bao gồm:		Thực hiện giải ngân kế hoạch từ ngày 01/01/2024 đến ngày 15/11/2024				Ước thực hiện giải ngân kế hoạch từ ngày 01/01/2024 đến 31/01/2025				TTgCP giao	Trong đó:
			Kéo dài	Kế hoạch 2024	Σ Giải ngân	Kéo dài	Kế hoạch 2024	Tỷ lệ (%)	Σ Giải ngân	Kéo dài	Kế hoạch 2024	Tỷ lệ (%)		Tỷ lệ giải ngân (%) trước cả năm theo KH được TTgCP giao
3	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	109.355	1.515	107.840	92.496	68	92.428	84,58	109.355,17	1.515,17	107.840,00	100,00	107.840,00	101,41
D	VỐN NƯỚC NGOÀI (ODA)	184.850		184.850	172.387		172.387	93,26	180.558,80		180.558,80	97,68	184.850,00	97,68

Phụ lục 03a  
**DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG NỘI BỘ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG VỐN NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2024**  
(Giữa kỳ họp thứ 15 và kỳ họp thứ 16, HĐND tỉnh khóa XIII)  
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /11/2024 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Kế hoạch vốn theo Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 06/12/2023	Điều chỉnh	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
<b>A</b>	<b>NGUỒN TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT</b>				
<b>I</b>	<b>BQL dự án giao thông tỉnh</b>				
	<i>Dự án điều chỉnh giảm</i>		-42.145		
1	Xây dựng tuyến đường tránh phía nam thị trấn Phú Phong	100.000	-42.145	57.855	
	<i>Dự án điều chỉnh tăng</i>		42.145		
1	Đường ven biển (ĐT.639), đoạn Cát Tiến - Đê Gi	5.000	4.500	9.500	
2	Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn Đê Gi - Mỹ Thành	0	7.000	7.000	
3	Mở rộng đường vào sân bay Phù Cát (đoạn từ Quốc lộ 1 đến công sân bay Phù Cát)	0	2.000	2.000	
4	Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ cầu Lại Giang đến cầu Thiệp Chánh	0	8.645	8.645	
5	Tuyến đường trục Đông - Tây kết nối với tuyến đường phía Tây tỉnh (ĐT 638) đoạn Km137+580 - Km143+787	0	9.000	9.000	
6	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Trần Nhân Tông, thành phố Quy Nhơn (đoạn từ khu dân cư phía Đông Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng đến hết Cầu số 2 qua sông Hà Thanh)	0	11.000	11.000	

Phụ lục 03b  
**DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG NỘI BỘ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG VỐN NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2024**  
(Giữa kỳ họp thứ 17 và kỳ họp thứ 18, HĐND tỉnh khóa XIII)  
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /11/2024 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Kế hoạch vốn theo Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 và các Nghị quyết điều chỉnh	Điều chỉnh	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
<b>A</b>	<b>NGUỒN TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT</b>				
<b>I</b>	<b>BQL dự án giao thông tỉnh</b>				
	<b>Dự án điều chỉnh giảm</b>		<b>-37.440</b>		
1	Đường ven biển (ĐT.639), đoạn Cát Tiến - Đê Gi	9.500	-440	9.060	
2	Đường vành đai khu trung tâm phần mềm và công viên khoa học thuộc khu đô thị khoa học và giáo dục Quy Hòa	39.557	-32.000	7.557	
3	Tuyến đường N5 và D5 kết nối với ranh giới Khu đất dự án xây dựng thiết chế Công đoàn	15.000	-5.000	10.000	
	<b>Dự án điều chỉnh tăng</b>		<b>37.440</b>		
1	Mở rộng đường vào sân bay Phù Cát (đoạn từ Quốc lộ 1 đến công sân bay Phù Cát)	3.200	1.200	4.400	
2	Xây dựng tuyến đường tránh phía nam thị trấn Phù Phong	57.855	440	58.295	
3	Đường Điện Biên Phủ nối dài đến Khu Đô thị Diêm Văn	40.000	14.300	54.300	
4	Tuyến đường tránh ĐT.633, đoạn từ Núi Ghềnh đến giáp đường ven biển (ĐT.639)	66.000	13.000	79.000	
5	Đường kết nối thị trấn An Lão với đường An Hòa đi Ân Hào Tây	17.636	8.500	26.136	

Phụ lục 03c  
**DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG NỘI BỘ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG VỐN NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2024**  
(Giữa kỳ họp thứ 18 và kỳ họp thứ 19, HĐND tỉnh khóa XIII)  
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /11/2024 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Kế hoạch vốn theo Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 và các Nghị quyết điều chỉnh	Điều chỉnh	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
<b>A</b>	<b>NGUỒN TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT</b>				
<b>I</b>	<b>Ban Giải phóng mặt bằng</b>				
	<b>Dự án điều chỉnh giảm</b>		<b>-14.350</b>		
1	Khu TĐC phía Bắc Công Viên khoa học, thuộc Khu vực 2, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn	25.131	-2.000	23.131	
2	Khu vực 01, Khu dân cư dọc Quốc lộ 19 (mới) xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước	75.140	-1.650	73.490	
3	Hạ tầng kỹ thuật khu đất ở, dịch vụ thương mại tại Km0+280, đường trục Khu kinh tế nổi dài	40.771	-10.700	30.071	
	<b>Dự án điều chỉnh tăng</b>		<b>14.350</b>		
1	Khu dân cư tại xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước	30.000	13.200	43.200	
2	Hạ tầng kỹ thuật và các dự án khác thuộc Khu Đô thị khoa học và Giáo dục Quy Hòa tại khu vực 2, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn	67.050	1.150	68.200	
<b>II</b>	<b>Trung tâm Phát triển quỹ đất</b>				
	<b>Dự án điều chỉnh giảm</b>		<b>-1.916</b>		
1	Hạ tầng kỹ thuật tại quỹ đất phía Tây Bệnh viện Y học cổ truyền	6.500	-437	6.063	
2	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư HH1 và HH2 tại khu vực 1 phường Trần Quang diệu, thành phố Quy Nhơn	500	-478	22	
3	Hạ tầng kỹ thuật khu đất phía Tây trường Cao đẳng Bình Định, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	9.000	-1.000	8.000	
	<b>Dự án điều chỉnh tăng</b>		<b>1.916</b>		
1	Hạ tầng kỹ thuật Khu đất phía Bắc khu Nhà ở xã hội Nhơn Bình, Phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn	73.773	1.690	75.463	
2	Đầu tư xây dựng các tuyến đường kết nối vào Nhà ở xã hội Nhơn Bình	5.260,498	129	5.390	
3	Khu đất phía Tây Nam cầu Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn	9.962	96	10.059	
<b>III</b>	<b>Sở Giáo dục và Đào tạo</b>				
	<b>Dự án điều chỉnh giảm</b>		<b>-108</b>		
1	Trường THPT Võ Giừ, huyện Hoài Ân; HM: Nâng cấp, cải tạo Nhà bộ môn thành Nhà hiệu bộ	2.300	-108	2.192	
	<b>Dự án điều chỉnh tăng</b>		<b>108</b>		
1	Trường THPT số 2 An Nhơn, thị xã An Nhơn; HM: Nhà hiệu bộ	2.000	108	2.108	
<b>IV</b>	<b>UBND huyện Vân Canh</b>				
	<b>Dự án điều chỉnh giảm</b>		<b>-309</b>		
1	Trụ sở làm việc Công an xã Canh Liên	1.416	-309	1.106	
	<b>Dự án điều chỉnh tăng</b>		<b>309</b>		
1	Trụ sở làm việc Công an xã Canh Hòa	1.000	309	1.309	
<b>B</b>	<b>VỐN XÓ SỞ KIẾN THIẾT</b>				
<b>I</b>	<b>Sở Giáo dục và Đào tạo</b>				
	<b>Dự án điều chỉnh giảm</b>		<b>-2.547</b>		
1	Đầu tư, xây dựng các Trường THPT được di chuyển, sắp xếp lại theo quy hoạch giai đoạn 2021-2025 (HM: Trường THPT Nguyễn Hữu Quang, Trường THPT Phan Bội Châu)	11.924	-1.200	10.724	
2	Trường THPT Xuân Diệu	4.683	-264	4.419	

STT	Danh mục dự án	Kế hoạch vốn theo Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 và các Nghị quyết điều chỉnh	Điều chỉnh	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
3	Trường THPT Nguyễn Hồng Đạo	6.310	-596	5.714	
4	Trường THPT Nguyễn Trung Trực	3.972	-487	3.485	
	<b>Dự án điều chỉnh tăng</b>		<b>2.547</b>		
1	Trường Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An: Hạng mục: Nhà ở nội trú học sinh + phòng giáo viên (10 phòng), sân thể dục thể thao, tường rào khu thể dục thể thao, nhà vệ sinh học sinh và nhà để xe học sinh	3.500	1.655	5.155	
2	Trường THPT số 3 An Nhơn, thị xã An Nhơn; HM: Nhà lớp học 02 tầng 06 phòng	0	500	500	
3	Trường THPT số 2 An Nhơn, thị xã An Nhơn; HM: Nhà hiệu bộ	0	392	392	

## BÁO CÁO

Tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024,  
Phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu năm 2025  
(Báo cáo phục vụ kỳ họp thứ 20, HĐND tỉnh khóa XIII)

### Phần thứ nhất

## TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2024

### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2024

#### 1. Công tác chỉ đạo điều hành

Ngay từ đầu năm, thực hiện các Quyết định giao kế hoạch vốn của Thủ tướng Chính phủ và HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định phân bổ và giao kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương đến từng chủ đầu tư, tạo điều kiện cho các đơn vị, địa phương chủ động triển khai có hiệu quả hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn. Đồng thời, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 09/01/2024 về đẩy mạnh giải ngân kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý năm 2024, trong đó đưa ra các mục tiêu, yêu cầu, quy định mức giải ngân theo từng mốc thời gian cho từng nhóm công trình cụ thể và giải pháp triển khai thực hiện; trên cơ sở tình hình thực tế trong năm, UBND tỉnh ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo điều hành đẩy nhanh tiến độ giải ngân và định kỳ hằng tháng, quý, UBND tỉnh đều tổ chức các cuộc họp nghe các chủ đầu tư và các đơn vị liên quan báo cáo tình hình thực hiện, các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện để kịp thời có giải pháp tháo gỡ đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

Trong quá trình điều hành kế hoạch vốn đầu tư công, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định điều chỉnh nội bộ và trình HĐND tỉnh điều hòa kế hoạch vốn rất linh hoạt, kịp thời, quyết liệt theo tinh thần thiết lập kỷ cương giải ngân đầu tư công, cương quyết điều chuyển vốn đối với các dự án chậm hoàn thành thủ tục đầu tư theo quy định, chậm giải ngân theo các mốc thời gian đã thông báo, các dự án vướng BT, GPMB không thể thực hiện được để chuyển sang các dự án có tiến độ thực hiện, giải ngân tốt, các dự án dự kiến hoàn thành trong năm kế hoạch, các dự án chuyển tiếp đã có sẵn khối lượng thanh toán,...

Với sự quan tâm của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và sự điều hành quyết liệt của UBND tỉnh, giải ngân đầu tư công năm 2024 đã đạt được những kết quả rất tích cực, luôn nằm trong nhóm dẫn đầu của 63 tỉnh thành trên cả nước.

## **2. Kết quả thực hiện, giải ngân**

Thực hiện Quyết định giao kế hoạch vốn của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Nghị quyết của HĐND tỉnh, đến nay, tổng kế hoạch năm 2024 được phân bổ thực hiện là 8.942.649 triệu đồng (trong đó vốn kéo dài năm 2023 sang năm 2024 là 57.040 triệu đồng, vốn năm 2024 là 8.885.609 triệu đồng), bao gồm:

- Vốn ngân sách địa phương: 7.113.536 triệu đồng (trong đó vốn kéo dài năm 2023 sang năm 2024 là 4.864 triệu đồng, vốn năm 2024 là 7.108.672 triệu đồng).
- Vốn trung ương hỗ trợ theo mục tiêu: 751.760 triệu đồng.
- Nguồn tăng thu năm 2022: 500.000 triệu đồng.
- Các Chương trình mục tiêu quốc gia (kể cả vốn kéo dài năm 2023 sang năm 2024 là 52.176 triệu đồng): 392.503 triệu đồng.
- Vốn nước ngoài (vốn ODA): 184.850 triệu đồng.

Đến ngày 15/11/2024, tổng giá trị giải ngân kế hoạch năm 2024 là 6.363.637 triệu đồng, so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (7.865.617 triệu đồng) giá trị giải ngân đạt tỷ lệ 80,9%; so với kế hoạch HĐND tỉnh giao (8.942.649 triệu đồng), giá trị giải ngân đạt tỷ lệ 71,16% kế hoạch, trong đó: vốn ngân sách địa phương là 4.916.647 triệu đồng, đạt 69,12%, vốn ngân sách trung ương (kể cả vốn ODA) là 1.446.990 triệu đồng, đạt 79,11%.

Trên cơ sở rà soát tình hình thực hiện của từng chủ đầu tư, từng dự án, từng nhiệm vụ và khả năng thực hiện nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2024, ước thực hiện giải ngân tổng kế hoạch vốn của kế hoạch năm 2024 là 8.807.814 triệu đồng, so với kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao (7.865.617 triệu đồng) đạt 111,98%; so với kế hoạch HĐND tỉnh giao (8.942.649 triệu đồng) đạt 98,49% kế hoạch vốn (cùng kỳ đạt 94,53%). Kết quả giải ngân từng nguồn vốn như sau:

a) Vốn ngân sách địa phương: 6.983.992 triệu đồng, đạt 98,18% kế hoạch vốn giao, như sau:

- Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách tỉnh (bao gồm vốn kéo dài): 6.791.225 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao, trong đó:

- + Vốn đầu tư tập trung: 621.112 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao;
- + Nguồn thu tiền sử dụng đất: 5.873.424 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao;
- + Vốn Xổ số kiến thiết: 140.000 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao;

+ Bội chi ngân sách: 156.689 triệu đồng, đạt 56,16% kế hoạch vốn giao (Hiện nay, trên cơ sở kiến nghị của UBND tỉnh tại Công văn số 5225/UBND-TH ngày 09/7/2024, Chính phủ đã có Tờ trình số 697/TTr-CP ngày 23/10/2024 về việc điều chỉnh dự toán vốn vay lại năm 2024 của các địa phương, trong đó đối với Bình Định đã trình Quốc hội điều chỉnh giảm dự toán vay lại 120,648 tỷ đồng).

- Nguồn tiền bán nhà thuộc sở hữu nhà nước: 2.767 triệu đồng, đạt 27,67% kế hoạch vốn giao (nguồn tiền bán nhà năm 2024 dành cho chi đầu tư thu không đạt, nên mặc dù công trình đã có khối lượng, nhưng không đủ vốn để thanh toán).

- Nguồn vốn khác của ngân sách tỉnh: 190.000 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

b) Vốn ngân sách trung ương (kể cả vốn ODA): 1.823.822 triệu đồng, đạt 99,71% kế hoạch vốn giao, bao gồm:

- Vốn trung ương hỗ trợ theo mục tiêu: 751.760 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

- Nguồn tăng thu năm 2022: 500.000 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

- Các Chương trình mục tiêu quốc gia (bao gồm vốn kéo dài): 391.503 triệu đồng, đạt 99,75% kế hoạch vốn giao, trong đó:

+ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 144.199 triệu đồng, đạt 99,31% kế hoạch vốn giao.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 137.949 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 109.355 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

- Vốn ODA: 180.559 triệu đồng, đạt 97,68% kế hoạch vốn giao.

*(Phụ lục chi tiết số 01 đính kèm  
về tình hình thực hiện kế hoạch Đầu tư công vốn NSNN năm 2024 do tỉnh quản  
lý đối với một số lĩnh vực, dự án quan trọng)*

*(Phụ lục chi tiết số 02 đính kèm  
về tình hình giải ngân chung theo nguồn vốn)*

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG, KHÓ KHĂN, TỒN TẠI VƯỚNG MẮC TRONG GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN**

Trên cơ sở chỉ đạo kịp thời, sát sao của Thủ tướng Chính phủ, Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã chủ động điều hành, chỉ đạo các cơ quan tham mưu tổng hợp, cơ quan tài chính và các chủ đầu tư tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, phấn đấu đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch



được HĐND tỉnh giao. Mặt khác, các chủ đầu tư đã rút kinh nghiệm từ các năm trước, nên trong thực hiện kế hoạch 2024 đã có những chuyển biến tích cực về chỉ đạo điều hành dự án; năm 2024 là năm thứ 4 thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, nên các công trình chủ yếu là công trình hoàn thành, chuyển tiếp nên việc giải ngân về cơ bản là thuận lợi.

Bên cạnh, những mặt tích cực đạt được, trong công tác giải ngân vốn đầu tư công vẫn còn những tồn tại, hạn chế sau:

- Trong các tháng đầu năm tiến độ thu tiền sử dụng đất của tỉnh tuy cao hơn so với cùng kỳ, nhưng vẫn chưa đạt như yêu cầu đặt ra, nên mặc dù một số dự án đã có khối lượng hoàn thành vẫn chưa bố trí được nguồn vốn để thanh toán, vì vậy, sau khi rà soát, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh điều chỉnh giảm kế hoạch vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất 500 tỷ đồng tại Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 07/11/2024. Bên cạnh đó, đến giữa quý IV/2024 với sự chỉ đạo sát sao của Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã cùng các cấp các ngành phấn đấu, nỗ lực, tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn trong công tác tính giá đất nên dự kiến đến cuối năm 2024 sẽ thu đạt và vượt kế hoạch đề ra.

- Công tác chuẩn bị đầu tư của một số đơn vị còn chậm trễ, vẫn còn tình trạng điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh dự án làm chậm tiến độ thực hiện, giải ngân.

- Một số dự án thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư còn chậm, nên chưa có mặt bằng sạch để giao đơn vị thi công triển khai thực hiện.

- Một số chủ đầu tư chậm lập các hồ sơ, thủ tục thanh toán, dẫn đến không giải ngân hoặc giải ngân vốn thấp, mặc dù một số nguồn vốn đã có sẵn.

### **III. TÌNH HÌNH ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG NỘI BỘ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG VỐN NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2024**

Căn cứ khoản 8 Điều 67 Luật Đầu tư công năm 2019, UBND tỉnh kính báo cáo kết quả điều chỉnh nội bộ kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách tỉnh năm 2024 giữa các kỳ họp HĐND tỉnh như sau:

- Giữa kỳ họp thứ 15 và kỳ họp thứ 16, HĐND tỉnh khóa XIII: Điều chỉnh, bổ sung 07 dự án với tổng kế hoạch điều chỉnh, bổ sung là 42.145 triệu đồng.

- Giữa kỳ họp thứ 17 và kỳ họp thứ 18, HĐND tỉnh khóa XIII: Điều chỉnh, bổ sung 08 dự án với tổng kế hoạch điều chỉnh, bổ sung là 37.440 triệu đồng.

- Giữa kỳ họp thứ 18 và kỳ họp thứ 19, HĐND tỉnh khóa XIII: Điều chỉnh, bổ sung 22 dự án với tổng kế hoạch điều chỉnh, bổ sung là 19.230 triệu đồng.

*(Phụ lục chi tiết số 03a, 03b, 03c đính kèm)*

## Phần thứ hai

### PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025

#### I. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC DO TỈNH QUẢN LÝ NĂM 2025

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 dự kiến theo Văn bản số 8222/BKHĐT-TH ngày 08/10/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư là **8.412.548 triệu đồng**, tỉnh dự kiến thực hiện phân bổ **9.381.579 triệu đồng**, như sau:

**1. Vốn ngân sách địa phương:** 8.170.071 triệu đồng, bao gồm:

- Vốn đầu tư tập trung: 658.071 triệu đồng (Giao huyện, thị xã, thành phố thực hiện: 181.565 triệu đồng; Tỉnh thực hiện: 476.506 triệu đồng).

- Vốn cấp quyền sử dụng đất: 7.165.900 triệu đồng (Giao huyện, thị xã, thành phố thực hiện: 3.200.000 triệu đồng; Tỉnh thực hiện: 3.965.900 triệu đồng).

- Vốn xổ số kiến thiết: 170.000 triệu đồng.

- Bội chi ngân sách: 93.000 triệu đồng.

- Nguồn vốn khác ngân sách tỉnh: 83.100 triệu đồng.

**2. Vốn ngân sách trung ương:** 1.211.508 triệu đồng.

- Trung ương hỗ trợ có mục tiêu: 776.189 triệu đồng.

- Vốn trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia: 265.024 triệu đồng.

- Vốn nước ngoài (ODA): 170.295 triệu đồng.

*(Có Tờ trình chi tiết phân bổ kế hoạch năm 2025)*

#### II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC DO TỈNH QUẢN LÝ NĂM 2025

Để đảm bảo mục tiêu<sup>1</sup> thực hiện đạt kế hoạch đầu tư công năm 2025, UBND tỉnh sẽ tiếp tục quán triệt các Nghị quyết của Bộ Chính trị, Trung ương Đảng, của Quốc hội, Chính phủ và chỉ đạo Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công; có quyết tâm chính trị cao hơn nữa, coi nhiệm vụ giải

---

<sup>1</sup> Mục tiêu phấn đấu giải ngân đạt 100% tổng kế hoạch vốn đầu tư năm 2025. Trong đó, đến hết quý II/2025 đạt trên 40%, hết quý III/2025 đạt trên 60%; đến hết quý IV/2025 đạt trên 90% (riêng kế hoạch vốn năm 2024 được cấp thẩm quyền cho phép kéo dài sang năm 2025 đạt 100%) và đến hết ngày 31/01/2026 phấn đấu giải ngân 100% vốn đầu tư công kế hoạch vốn năm 2025.

ngân vốn đầu tư công là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu của các cấp, các ngành, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo ra không gian phát triển mới, làm động lực thúc đẩy để dẫn dắt và thu hút, huy động các nguồn vốn khác trong xã hội cho đầu tư phát triển; cụ thể thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp sau đây:

### **1. Yêu cầu về tiến độ thực hiện các dự án**

- Đối với các dự án hoàn thành trước năm 2025, các chủ đầu tư đơn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ tổ chức nghiệm thu, thanh toán và giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm, đảm bảo giải ngân hết kế hoạch vốn trước ngày 31/5/2025; khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục quyết toán dự án hoàn thành gửi cơ quan tài chính thẩm tra, trình phê duyệt theo thẩm quyền.

- Đối với các dự án chuyển tiếp sang năm 2025 tiếp tục thực hiện: tập trung tối đa nguồn lực, đơn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công, tổ chức nghiệm thu, thanh toán và giải ngân vốn đầu tư công ngay khi có khối lượng, đảm bảo đến 31/5/2025 giải ngân đạt trên 35% kế hoạch vốn giao.

- Đối với các dự án khởi công mới: đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn và thi công, đảm bảo dự án được triển khai lựa chọn nhà thầu trước 31/5/2025.

- Đối với các dự án ODA: khẩn trương đề xuất trung ương quan tâm hoàn thành các thủ tục đầu tư với Nhà tài trợ (nhất là các dự án chưa ký thỏa thuận hoặc gia hạn thỏa thuận vay với các nhà tài trợ); rà soát lại nhu cầu kế hoạch vốn nước ngoài năm 2025 để đề xuất điều chuyển kế hoạch vốn (nếu có); đẩy nhanh tiến độ giải ngân theo đúng thời gian quy định và theo cam kết với nhà tài trợ.

- Theo quy định tại khoản 2 Điều 68 Luật Đầu tư công quy định “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định đối với vốn ngân sách địa phương cho phép kéo dài thời gian thực hiện nhưng không quá 31 tháng 12 năm sau”. Do đó, sau khi chốt số liệu, chỉnh lý số vốn kế hoạch năm 2024 đã thanh toán, các đơn vị phải báo cáo tình hình thanh toán kế hoạch năm 2024 và kế hoạch vốn còn lại phải kéo dài về Kho bạc nhà nước, Sở tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15/02/2025 để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trình kế hoạch vốn kéo dài năm 2024 sang năm 2025 đối với ngân sách địa phương theo đúng quy định (nếu có) tại kỳ họp HĐND tỉnh gần nhất.

### **2. Rà soát, điều chuyển kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 và cam kết giải ngân của các chủ đầu tư**

- Trong quá trình triển khai thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh thường xuyên rà soát, chủ động tham mưu UBND tỉnh điều

chuyển kế hoạch vốn năm 2025 của các dự án có tỷ lệ giải ngân thấp, các dự án không có khả năng giải ngân hết kế hoạch vốn được giao trong năm 2025 sang các dự án có khả năng giải ngân cao, các dự án đã có sẵn khối lượng có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn để thanh toán và đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án theo từng mốc thời gian cụ thể.

- Trên cơ sở các mốc thời gian thực hiện rà soát giải ngân, các chủ đầu tư có văn bản cam kết và đăng ký tiến độ giải ngân theo tháng cho từng dự án về UBND tỉnh (đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư) trong tháng 01/01/2025 để giám sát, chỉ đạo điều hành.

- Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các chủ đầu tư chủ động rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền điều chuyển kế hoạch vốn năm 2025 của các dự án giải ngân thấp sang các dự án khác có khả năng giải ngân cao và các dự án có nhu cầu bổ sung vốn. Đồng thời, xây dựng kế hoạch giải ngân chi tiết theo từng tháng đối với từng nhiệm vụ, dự án do đơn vị, địa phương mình làm chủ đầu tư để làm cơ sở kiểm tra, giám sát đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2025.

### **3. Các chủ đầu tư dự án cần tập trung một số nhiệm vụ sau:**

- Tập trung chỉ đạo công tác tổ chức bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, kịp thời xử lý các vướng mắc liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng các dự án nhằm đảm bảo tiến độ dự án, nhất là các dự án trọng điểm.

- Thường xuyên tổ chức đánh giá tiến độ thực hiện dự án, kiên quyết xử lý nghiêm và kịp thời các nhà thầu vi phạm tiến độ xây dựng, chất lượng công trình, chậm hoàn thiện thủ tục thanh toán khối lượng hoàn thành và vi phạm các điều khoản hợp đồng đã ký kết. Cần khẩn trương nghiệm thu để nhà thầu lên khối lượng gửi KBNN thanh toán ngay, không để tồn đọng khối lượng đã thực hiện nhưng không được thanh toán, không để thanh toán vào cuối năm.

- Gắn tiến độ thi công với nâng cao chất lượng công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện nghiêm việc báo cáo tình hình thực hiện, giải ngân ngân kế hoạch vốn đầu tư công 2025 và kế hoạch năm 2024 kéo dài (nếu có) theo đúng biểu mẫu quy định được Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn và trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư công (đối với nguồn vốn trung ương hỗ trợ) về Kho bạc nhà nước tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư định kỳ hằng tháng (ngày 20 của tháng), hằng quý (ngày 20 tháng cuối của quý) hoặc đột xuất khi có yêu cầu để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định. Đối với các dự án có tỷ lệ giải ngân thấp, phải nêu rõ nguyên nhân, đề xuất hướng xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; trường hợp không đảm bảo tiến độ giải ngân phải kịp thời đề xuất điều chuyển kế hoạch vốn cho các dự án khác có nhu cầu.

- Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ tạm ứng, thanh toán; trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày có khối lượng được nghiệm thu, làm thủ tục thanh toán ngay với Kho bạc Nhà nước, không dồn khối lượng thanh toán vào cuối năm.

- Tuân thủ đúng quy định về hồ sơ thanh toán, tạm ứng, thu hồi tạm ứng tại các Điều 9, 10, 11, 12 và 14 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

- Rà soát các khoản tạm ứng hợp đồng quá hạn để có biện pháp xử lý thu hồi dứt điểm, tránh tình trạng nợ tạm ứng quá lâu, không đúng hợp đồng đã ký kết, không có khối lượng, quy trách nhiệm bồi hoàn nếu vi phạm hợp đồng. Chủ động phối hợp và gửi danh sách nhà thầu có số dư tạm ứng quá hạn sang Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch để có giải pháp xử lý phù hợp thu hồi kịp thời phần vốn tạm ứng quá hạn.

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành, cơ quan chuyên môn cấp huyện trong việc triển khai thực hiện thủ tục đầu tư, thẩm định hồ sơ thiết kế - dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu; công tác bồi thường, GPMB, hỗ trợ và tái định cư để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án.

#### **4. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước**

- Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét chỉ đạo tháo gỡ kịp thời các kiến nghị của các chủ đầu tư về khó khăn vướng mắc trong công tác giải ngân vốn đầu tư công của các đơn vị.

- Sở Tài chính: Đẩy mạnh công tác chỉ đạo, điều hành ngân sách và thu ngân sách đảm bảo kế hoạch đã được HĐND tỉnh thông qua; kịp thời nhập dự toán chi đầu tư phát triển (bao gồm phần điều chỉnh, bổ sung trong năm) trên hệ thống Tabmis; thực hiện thẩm tra, quyết toán dự án hoàn thành theo quy định.

- Kho bạc Nhà nước tỉnh: Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ trực thuộc và Kho bạc Nhà nước các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn các chủ đầu tư thực hiện thanh toán vốn đầu tư công theo đúng quy định hiện hành trong đó ưu tiên thanh toán, giải ngân điện tử trên nền tảng số, đảm bảo an toàn, bảo mật, thuận tiện cho chủ đầu tư; giải quyết thanh toán ngay cho các dự án khi có đủ điều kiện giải ngân trong thời hạn tối đa 03 ngày làm việc, phối hợp chặt chẽ với chủ đầu tư xử lý các vướng mắc phát sinh, rút ngắn thời gian kiểm soát chi; Định kỳ hàng tuần, Kho bạc nhà nước tỉnh tiếp tục duy trì báo cáo chi tiết tình hình thực hiện giải ngân tất cả các dự án về Sở Kế hoạch và Đầu tư, (bao gồm cả file mềm) để theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, có ý kiến chỉ đạo cụ thể.

- Các Sở quản lý xây dựng công trình chuyên ngành của tỉnh (Sở Xây

dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Công an tỉnh) đẩy nhanh tiến độ thực hiện thẩm định chuyên ngành, phê duyệt dự án đầu tư, thiết kế - dự toán công trình do mình thẩm định; tăng cường công tác quản lý nhà nước về chi phí đầu tư xây dựng, chất lượng công trình theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật; kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và giải quyết khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền trong công tác thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán công trình cho cấp huyện và các Ban quản lý chuyên ngành. Trong quá trình thực hiện, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kịp thời những khó khăn, vướng mắc để có chỉ đạo tháo gỡ, đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án.

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan kiểm tra, đôn đốc và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền trong công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, thủ tục về môi trường đối với các dự án đầu tư công theo đúng quy định; đồng thời Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, đảm bảo nguồn cung cấp nguyên vật liệu cho các dự án, nhất là các dự án trọng điểm, dự án quan trọng quốc gia theo các quy định của Chính phủ. Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh giải quyết kịp thời các trường hợp vượt thẩm quyền.


- Sở Xây dựng Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính cập nhật, điều chỉnh công bố giá vật liệu xây dựng, chỉ số giá xây dựng kịp thời bảo đảm theo quy định; Đồng thời, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và PTNT và các ngành liên quan điều chỉnh, bổ sung quy hoạch kịp thời các điểm khai thác mỏ đảm bảo đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng cho thi công dự án.

- UBND cấp huyện chỉ đạo các bộ phận chuyên môn:


+ Kịp thời cập nhật dự toán chi đầu tư phát triển (bao gồm phần điều chỉnh, bổ sung trong năm) trên hệ thống Tabmis theo quy định. Thường xuyên đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư khi có khối lượng hoàn thành; lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành ngay sau khi công trình đưa vào khai thác sử dụng; tăng cường xử lý nợ xây dựng cơ bản ở tất cả các cấp ngân sách, nhất là ngân sách cấp xã, phường.

+ Đẩy nhanh tiến độ giải quyết các thủ tục đầu tư (thẩm định, phê duyệt) của dự án theo phân cấp của tỉnh; phối hợp chặt chẽ các chủ đầu tư tập trung triển khai thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư trên địa bàn.

- Sở Nội vụ căn cứ kết quả giải ngân của các đơn vị, địa phương, chủ đầu tư và xem xét kết quả giải ngân dự án đầu tư công là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2025 của tổ chức, cá nhân được phân công theo dõi để bình chọn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hàng năm.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 (Báo cáo này thay thế Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 19/11/2024 của UBND tỉnh)./. 

**Nơi nhận:**

- TT Tỉnh ủy;
  - TT HĐND tỉnh;
  - CT, các PCT UBND tỉnh;
  - Ban KTNS HĐND tỉnh;
  - Các đại biểu HĐND tỉnh;
  - Sở KH và ĐT, Sở Tài chính;
  - Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
  - Lưu: VT, K17.
- 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Thanh**